

TRUYỆN

BA GIAI - TÚ XUẤT

MẤY NÉT VỀ BA GIAI - TÚ XUẤT

Vào khoảng cuối đời vua Tự Đức, ở đất Hà Thành có một anh đồ nho tên là Ba Giai. Ba Giai tên thật là Nguyễn văn Giai, quê làng Hồ Khẩu, bên hồ Tây, Hà Nội. Thuộc loại văn hay chữ tốt, thông minh, nhưng tính tình nghịch ngợm và ranh mãnh. Đã nhiều lần lều chõng đi thi, mà mãi vẫn không đỗ đạt gì, Ba Giai đâm ra bất mãn, chán đời, giao du với những người vô công rồi nghề và dân “anh chị” đất Hà Thành, đua đòi ăn chơi, phá phách, rồi trượt dài trên con đường rượu chè, bê tha... Bản thân Ba Giai cũng đã cầm đầu bọn đàn em gây nên một số chuyện động trời ở Hà Nội.

Cùng thời điểm đó, ở Thanh Hóa cũng xuất hiện một anh chàng cùng trạc tuổi tên là Tú Xuất, nổi tiếng không kém về chuyện ăn chơi, rượu chè, quấy phá xã hội. Theo lời truyền tụng trong dân gian, Tú Xuất là cháu bảy đời của Trạng Quỳnh, cũng thuộc loại thông minh, nhưng lặn lội trên đường khoa cử, chỉ đỗ tú tài và không sao vươn lên chiếm được mảnh bằng cử nhân. Từ đó, Tú Xuất giận thân, giận đời, sống tự do phóng túng, tìm nguồn vui trong hơi men, trong nhà thổ, trong việc quấy phá thiên hạ.

Nhưng xứ Thanh không phải là nơi dung thân, phù hợp với những lối ăn chơi đàng điếm, nên Tú Xuất đã tìm đường ra Hà Nội.

Tú Xuất ra Hà Nội liền tìm gặp được Ba Giai, lúc này đã nổi tiếng. Hai người đã kết nghĩa ăn thề với nhau, trở thành một “cặp bài trùng” Ba Giai - Tú Xuất, cầm đầu một đám “đàn em”, tác oai tác quái trong một thời gian dài, không chỉ ở Hà Nội mà cả một địa bàn rộng lớn gồm nhiều tỉnh thành ở đồng bằng, trung du Bắc Kỳ lúc bấy giờ.

Dưới đây là những mẩu chuyện về hai nhân vật “vang bóng một thời” đã gây nên bao chuyện “cười ra nước mắt” và những nỗi băn khoăn, lo sợ trong dư luận xã hội thời ấy. Nhìn ở khía cạnh nhân sinh và trách nhiệm công dân, những mẩu chuyện về Ba Giai - Tú Xuất là một bài học phản diện, sống động để cho người đọc cùng suy gẫm.

1. CỔ QUAN TÀI TRƯỚC GIAO THỪA

Cả nhà ông bá hộ Tiếp ở phố Hàng Bè chuẩn bị cái Tết năm nay thật chu đáo. Còn độ ba trống canh nữa là đến giờ “tổng cự nghênh tân”. Ông giục bà, bà lại nhắc các cô, các cậu. Dưới nhà, bếp vẫn sáng hồng, mùi xào nấu thơm lừng. Trên nhà ngay trước sập, kẻ sắp đặt khăn áo, người xếp đi xếp lại đĩa bánh, gói mứt. Bọn trẻ con xúm xít quanh những bánh pháo, cỗ bài, những cái túi hoa để đợi bỏ tiền mừng tuổi. Bỗng có tiếng gõ cửa hấp tấp phía ngoài. Một cô gái nhanh nhẹn mở cửa. Ôi chao ! Bốn năm người lố nhố ngay giữa cửa ra vào. Lù lù một cái quan tài đặt trên trên chiếc xe bò vừa hạ cang, được khiêng vào, sát ngay thêm gian giữa. Người đi trước vừa nói, vừa thở.

- Dạ, được lệnh cụ, chúng tôi cố gắng lo liệu cho chu tất trước giao thừa. Dạ, thuê người vào lúc này cũng khó lắm, nhưng với gia đình cụ đây thì khó thế nào cũng không dám quản ạ.

Bá hộ Tiếp chẳng hiểu đầu cua tai nheo gì, quát tháo ầm lên.

- Cái gì ? Lệnh nào ? Ai bảo các anh khiêng lại đây ?

Còn bà bá và các cô con gái thì tru tréo :

- Giời đất ơi ! Nửa đêm ba mươi Tết mà các ông khiêng quan tài vào nhà tôi thế này à ?

Mấy ông phu khuân vác, cũng đâm hoảng khi nhìn rõ trong nhà chỉ là quang cảnh đón Tết, chứ chẳng có gì là không khí tang ma. Người đi đầu vẫn khăng khăng :

- Không thuê, không cầu thì ai tội gì giữa đêm hôm, Tết nhất thế này mà đến đây cho vất vả. Rõ ràng nhà cụ cho người đến cửa hàng chúng tôi lúc chiều.

Bên chủ, bên khách to tiếng cãi nhau. Bọn con cái ông bá hộ cố sức đẩy cái quan tài ra. Bọn người khuân vác thì, cứ giữ riết lấy quan tài và cỗ xe không cho nhích nhích. Bà con hàng phố nghe tiếng ồn ào, kéo đến mỗi lúc mỗi đông. Bà bá hộ chạy ra phân bua, hét đến khản tiếng mà cũng không át được lời giảng giải của người thay mặt cho chủ hàng sũ. Anh ta bảo với hàng xóm :

- Lúc chiều, gia đình đây cho một cậu mang tiền đến đặt cho chúng tôi rất phân minh. Cậu ấy bảo là nhà vừa có bà bác, bà thím gì đó mới mất, sợ để đến mai là năm mới không tiện, nên xin cho khiêng quan tài đến để đưa ma ra đồng trước giao thừa. Thuận mua vừa bán, tiền trao rồi thì phải mức cháo chứ ? Để chúng tôi làm công không à !

Cả nhà bá Tiếp lại nhao nhao lên :

- Nào có ai đi đâu ? Đây là cả nhà chúng tôi đây, các anh chỉ mặt xem ai là người ra đặt hàng các anh nào.

Cả xóm được một bữa cười nôn ruột. Một bà ra vẻ thông thạo :

- Thôi coi chừng lại mắc mẹo cậu Ba Giai rồi đấy. Hòa nhau đi cho yên chuyện. Giao thừa rồi, đừng sinh sự bí beng ! Chắc rằng trong nhà đã có ai đó xử tệ với Ba Giai, nên cậu mới chơi cho một vỏ cay như vậy.

Bà hàng xóm đã nói đúng. Nhà bá Tiếp thường ỷ của, ỷ thế khinh rẻ mọi người. Nhất là mấy cô con gái lại hay lên mặt chua ngoa. Chả là hôm trước, Ba Giai có đi qua nhà, vô ý chạm vào bức màn màn che trước cửa hàng xén. Cô gái bá Tiếp bị màn che cả mặt đâm cáu, liền mắng ầm lên. Ba Giai đã xin lỗi, nhưng bị tiểu thư ông bá hộ thấy bộ dạng anh đồ xơ xác thêm khinh miệt, càng lên giọng chanh chua, nặng lời, văng tục. Ba Giai cứ lẳng lặng về, lập kế chơi lại, gia đình cô bị một vỏ nên thân.

Chẳng biết sau đó, gia đình bá hộ Tiếp có bị “rông” cả năm hay không. Chỉ thấy cả Hà Nội truyền đi câu ca dao :

Hề ai mà nói dối ai

Tối ba mươi Tết Ba Giai vào nhà.

2. TAO ĐÂY LÀ BỐ CAI TỔNG ĐẢN

Từ Hà Nội, Ba Giai lên Bắc Ninh ngồi dạy học ở nhà một viên cai tổng tên là Đản, tục gọi là cai tổng Đản. Đản nhà giàu, nhưng cả vợ chồng đều cùng loại hà tiện “rán mảnh sành ra mỡ”. Theo lệ thường, hễ khi

thầy dạy học có việc gì đi xa, hoặc về quê, là chủ nhà phải đưa tiền chi phí. Hôm ấy, Ba Giai cho chủ nhà biết phải về quê giỗ bố, cai tổng Đản vì quá keo kiệt nên chỉ bày một bữa rượu suông để tiễn chân và đưa một đồng bạc lộ phí. Ba Giai giận lắm, nhưng nghĩ không nhận thì cũng thiệt. Ba Giai cảm thấy không thể tiếp tục làm gia sư nhà cai tổng Đản nữa, nên thu xếp tất cả quần áo sách vở nhồi vào một tay nải, rồi sau bữa cơm trưa, Ba Giai từ giã nhà chủ để lên đường.

Khi ra đến đường cái một quãng xa, Ba Giai thấy bên kia sông có đám đàn bà, con gái đang làm mùa, liền nảy ra ý nghĩ cho cai tổng Đản một trận cho biết tay.

Đứng nhìn con sông không lấy gì làm rộng một lúc, Ba Giai cởi quần áo, bỏ luôn vào tay nải lội qua.

Khi lên bờ bên kia, Ba Giai khoác tay nải lên vai, rồi cứ thế để cái thân hình trần như nhộng mà đi về phía đám phụ nữ đang làm. Máy bà, máy cô thấy người đàn ông trơ trẽn và kỳ quái như vậy, khúc khích cười, Ba Giai nổi giận :

- Cười cái mà cha chúng bay hả ? Chúng bay có biết tao đây là bố thằng cai tổng Đản không ?

Vừa nói, Ba Giai vừa xắn lại, vừa giở trò sàm sỡ. Cả đám đàn bà, con gái chửi rủa va chạy tán loạn như vịt. Đại náo một hồi, Ba Giai thủng thỉnh khoác tay nải, đến một đoạn vắng, mặc quần áo lại rồi đi.

Sau khi Ba Giai đi rồi, các cô, các bà vì lẽ vừa tức giận, vừa xấu hổ, nên liên tiếp mấy ngày cứ tụ lại đứng bên này sông mà vọng qua bên kia, kêu tam tứ đại

nhà cai tổng Đản ra chửi, không tiếc lời thậm tệ nào. Vợ chồng cai tổng Đản không biết chuyện gì, tức lên cũng kéo con cháu và họ hàng ra đáp lại. Thành ra hai bên đối diện chửi nhau luôn cả mấy ngày trời, suýt thành cuộc ẩu đả to chuyện. Khi biết được đầu dây mối nhợ là do thầy đồ Ba Giai gây ra thì thầy đã đi từ thuở tam đại nào mất rồi.

3. CHỖ RẼ ĐÂY PHẢI KHÔNG ?

Khi đến một quán nước ở gần địa phận hạt Gia Lâm, Ba Giai vào quán uống nước để tiếp tục lên đường. Lúc ấy mặt trời đã xế trưa. Bà chủ quán bảo :

- Ông khách hãy nghỉ lại, chốc nữa lên đường.

Ba Giai hỏi lý do, bà chủ quán cho biết ở cách đấy không xa, có một cái cầu cây bắc qua một con kênh nhỏ, cứ giờ này là các cô gái trong làng rủ nhau ra tắm truồng cả lũ. Ba Giai biết vậy, cũng cứ từ giã. Khi ra khỏi quán, Ba Giai lấy khăn bịt mắt lại, giả làm người mù, và lấy một cây gậy. Đến chỗ gần cầu, Ba Giai vừa đi vừa chống, bước bên này xiên bên kia. Mấy cô đang tắm truồng, nô giỡn dưới kênh, một cô bảo :

- "Tội nghiệp ông già mù kia, không khéo qua cầu, ông ấy té xuống đấy mất".

Nói rồi, cô ta để cái thân hình phốp pháp trắng nõn, trần như nhộng, đi lên nắm tay Ba Giai.

- Ông già đưa tay tôi dắt qua cầu, không té xuống kênh theo hà bá bây giờ.

- Cảm ơn cô thương kẻ mù lòa tàn tật.

Nói đoạn, Ba Giai nắm lấy cổ tay cô gái để qua cầu. Khi tới đầu cầu bên kia, Ba Giai hỏi :

- Đã tới chỗ rẽ chưa ?

- Chưa hãy còn ở trên cầu, chứ rẽ đâu mà rẽ.

Một lúc đến chỗ rẽ, cô gái nọ lên tiếng :

- Già ơi là già, chỗ rẽ đây nè !

Tức thì Ba Giai mở choàng mắt ra, tay cầm cây gậy chỉ ngay vào chỗ kín của cô nọ :

- Chỗ rẽ đây phải không ? Nào !

Cô kia xấu hổ quá, giằng tay ra chạy, nhảy xuống kênh, la bai bai :

- Chúng bay ơi, cái ông già phải gió giả mù !...

Đã thế, Ba Giai còn đứng trên bờ kênh gọi xuống :

- Xin cảm ơn các cô đã dắt lão qua cầu !

- Thôi đi đi, đồ phải gió, chơi lõm người ta còn ơn với nghĩa cái gì ?...

Ba Giai đi rồi, câu chuyện ấy được đồn đại khắp nơi, và từ đó, trên dòng kênh nọ bóng dáng các cô tấm truồng cũng thưa dần.

4. GẶP CÔ HÀNG MẮM TÔM CHỢ ĐỒNG XUÂN

Sau khi về nhà cúng giỗ bố xong, Ba Giai khấn áo chỉnh tề ra Hà Nội. Ba Giai vào trọ một nhà hàng cơm nọ. Trong lúc chuyện trò, bà chủ nhà hàng cho biết :

- Chẳng giấu gì ông, lẽ ra tôi còn bán hàng ở chợ Đồng Xuân nữa, nhưng không thể nào chịu được mấy con ả cực kỳ đánh đá chua ngoa, mỗi đức một phách, nhất là cô ả hàng mắm tôm.

Ba Giai ra vẻ anh hùng đáp :

- Có gì mà phải sợ, nó đã chua ngoa đánh đá, thì mình phải có cách trị nó, bà hiền quá, chớ vào tay tôi thì...

Bà chủ quán nguýt một cái, trả lời :

- Thôi, ông ơi, tôi cũng van ông thôi, du côn ở đây còn kiêng mặt bọn chúng, chớ người như ông, chúng nó coi ra gì.

- Bà nói thế, nếu tôi trị được chúng nó thì bà mất gì đây ?

- Trị chúng nó à ? Ông mà trị được thì tôi cho không ông hẳn một phòng để ở, và nuôi luôn cơm rượu mãn đời, không bao giờ lấy tiền.

- Bà nói chơi hay nói thật ?

- Tôi nói thật đấy. Nếu không tin, tôi thể có trời đất và quỷ thần chứng giám.

Thôi thế thì được, sáng mai, bà sẽ xem tôi sẽ vào cuộc ngay.

Ngày mai vào lúc gần trưa, Ba Giai cởi trần, chỉ mặc một cái quần "vận", không dây lưng, hay dải rút, rồi gài mấy đồng tiền kẽm bên lưng quần, ra đi.

Tới ngoài đường, Ba Giai nhặt một miếng lá chuối bên đường, phủi sạch đất, bụi, rồi tới chỗ cô hàng bán mắm tôm ở cửa Nam.

- Cô bán cho hai đồng mắm tôm !

Cô hàng bảo :

- Lấy cái gì mà đựng ?

Ba Giai chìa miếng lá chuối ra :

- Cô đổ vào đây, tôi đùm lại tạm vậy.

Cô hàng sơ ý, lại cũng rần mắt, nên chẳng ngần ngại liền múc ngay mắm tôm đổ vào miếng lá chuối được đặt giữa lòng hai bàn tay ông khách. Xong, ông khách bảo :

- Phiền cô lấy hộ tiền, tôi dắt nơi cạp quần đây này.

Cô hàng tưởng ông khách quê mùa chất phác, không dè vừa đưa tay vào cạp quần lấy tiền, Ba Giai thót bụng lại, tức thì chiếc quần tuột ngay xuống, Ba Giai la ầm ĩ :

- Chết chữa, sao giữa “thanh thiên bạch nhật”, cô lại cời quần tôi ra thế này, “củ” tôi cũng như “củ” người khác, có gì lạ đâu ?

Cô hàng mắt xấu hổ đỏ mặt, vội kéo quần Ba Giai lên “vặn” lại, Ba Giai lại thót bụng, quần lại tụt, và ông lại kêu lên :

- Cô làm gì thế này ? Tôi đã bảo “củ” tôi cũng như “củ” người khác, chẳng có gì lạ mà !

Cứ như thế đến mấy lần, sau cô ta phải đổ mắt tôm trở lại, rồi chạy đi lấy nước rửa tay cho Ba Giai để ông tự “vặn” lấy quần lại, rồi cầm tiền ra đi.

Lúc ấy, các bạn hàng và người mua bán bu lại xem đông, làm cô hàng mắt càng ngượng ngùng, xấu hổ thêm. Sau đó, cô phải nghỉ luôn cả mấy ngày, và từ đó cũng bỏ bớt tính chua ngoa, danh đá.

Trưa hôm ấy về, bà chủ hàng cơm nghe người thuật lại, liền thết Ba Giai một bữa rượu thật say.

5. TAO BÓP NGAY ĐÂY CHO MÀ COI !

Ba Giai đến cô hàng chim ở cửa Bắc. Ba Giai ăn mặc lịch sự lắm, nên nhác thấy, cô hàng đã đón đã chào mời :

- Chim này béo lắm, còn non, mời ông khách mua đi !

Ba Giai thừa dịp, tươi cười đáp :

- Chim à, nào bắt đưa đây một cặp, xem có béo không ?

- Ai mà lại nói dối ông khách.

Vừa nói, cô hàng vừa bắt ra một cặp. Ba Giai sờ đôi chim, lại bảo :

- Cô bắt tôi cặp kia nữa !

Cô hàng chim lại bắt ra cặp nữa, hai tay cô nắm hai cặp chim, Ba Giai cứ sờ mó cặp chim mãi, rồi chê lên chê xuống, không hỏi giá cả gì, đã thế lại khoắng tay vào lồng, bắt thêm mấy cặp đưa cho cô hàng :

- Cô cầm giùm tôi thêm cặp này nữa !

Rồi Ba Giai lại sờ bóp cặp chim. Thấy thế cô hàng cả giận, nổi giọng danh đá :

- Trả giá không trả, cứ bắt hết cặp này cặp nọ, mà nắn với bóp, hư cả chim người ta, muốn bóp thì về nhà mà bóp !...

Tức thì, Ba Giai nổi nóng lên :

- Tao nói cho mày hay, con phải gió, mày đừng có giở giọng chua ngoa, mày đã nói thế, thì tao chẳng cần phải về nhà mới bóp, mà bóp ngay đây cho mày coi.

Cô hàng định cất giọng chua ngoa, nhưng chưa kịp, Ba Giai đã đưa mạnh hai bàn tay vào hai gò ngực của cô mà bóp. Cô ả vì thình lình, lại bị hai tay mắc giữ lấy mấy cặp chim, chả lẽ vất chim đi, nó bay mất, mà càng

la hét, người ta càng đổ đến xem, thành ra bị Ba Giai chơi cho một võ nên thân ở trước đám đông trong chợ.

Cô ả tức quá, chỉ còn nói được câu :

- Bữa nay bà không tiếc mấy con chim, thì bà sẽ kẹp cho mày võ sọ ra...

Nhưng lúc cô ta bỏ được chim vào lồng, thì Ba Giai đã đi mất hút trong đám đông đời nào rồi.

6. NÂU NÀY CỦA TÔI HAY CỦA CÔ ?

Một hôm, Ba Giai đến quây của cô hàng nâu nổi tiếng danh đá. Ba Giai ra đi không mặc quần, chỉ mặc một cái áo dài rộng thùng thình mượn của ông chủ nhà hàng cơm.

Tới chỗ hàng nâu, Ba Giai cứ chọn mấy củ nâu đưa lên đưa xuống, rồi thừa lúc cô hàng ngoảnh đi, Ba Giai ôm bụng ù té chạy.

Cô ả giật mình, ngỡ tên ăn cắp nâu, liền ba chân bốn cẳng chạy theo bắt lại, vừa chạy vừa la :

- Thằng trời đánh thánh vật, trả nâu cho bà đi, không mày chết bỏ cha bây giờ !

Thiên hạ đổ nhào ra xem.

Một lúc, Ba Giai bước thủng thẳng. Cô hàng xấn tới nắm được áo. Ba Giai cũng quay lại nắm áo cô

hàng. Người ta tưởng sẽ bắt được một vụ ăn cắp nâu. Nhưng khi cô hàng thét :

- Trả nâu cho tao, thằng khốn nạn !

Ba Giai liền tặc áo dài lên :

- Nâu đâu mà trả ? Nè đây, “nâu” này của tôi hay của cô ? bà con làng nước làm chứng cho; “nâu” đây rõ là của tôi, mà con mẹ này nó bảo là của nó, nâu nó đâu phải thứ nâu này !

Cô hàng mặt đỏ gay, biết bị xỏ, toan chạy, nhưng Ba Giai đã nắm chặt lấy áo :

- Con kia, mày dám vu tao ăn cắp nâu giữa chợ, tao phải đưa mày lên quan cho ra chuyện.

Vừa nói, Ba Giai lại vừa kéo áo dài lên, vừa hỏi lặp trở lại :

- Mày thấy “nâu” này của tao hay của mày ?

Cô hàng biết gập tay bợm xỏ, lại đuối lý, nên chỉ còn nước hạ thấp giọng xuống để lạy van, năn nỉ xin Ba Giai, tha lỗi. Ba Giai tha cho và bảo :

- Từ nay, mày bỏ cái giọng chua ngoa, đánh đá đi, không tao còn trở lại đây nữa, thì mày chớ trách tao là ác. Tội nghiệp cô ả lủi thủi về chỗ, mặt mày xanh nhợt như không còn một giọt máu nào.

7. MUỐN CỎI THÌ CỨ VIỆC CỎI !

Ba Giai đi ngang qua chỗ cô hàng bán quần áo. Thấy khách chăm chú ngó vào quầy hàng mình, cô gái đơn đả mời :

- Ông khách mua đi, cần gì em bán giá rẻ cho.

Ba Giai chỉ tay với cái quần trắng.

- Quần này bao nhiêu đây ?

- Người ta thì 15 quan, nhưng với ông thì em không nói thách chỉ 14 quan thôi.

- Được, để tôi thử xem vừa không đã.

Cô hàng dỡ cái quần đưa cho Ba Giai. Giai mặc thử, lại cỏi ra đưa trả :

- Cái này chật quá, cô cho thử cái khác.

Cô hàng đưa cái khác, Ba Giai lại mặc thử, nhưng cứ để yên, nói :

- Cái này ngắn quá, cô cho thử cái nữa xem sao ?

Cô hàng thấy khách đòi thử nữa, bực mình :

- Quần tôi cái này là dài nhất, người ngợm như ông mà còn chê ngắn thì ai mặc vừa đây ?

Ba Giai trợn trừng đôi mắt, ngó thẳng vào mặt cô hàng :

- Bán hàng thì phải chiều khách chứ, cô nói ai “người ngợm” ?

- Tôi nói ông đấy, chớ nói ai nữa, thôi không mua thì xin mời ông đi đi.

Nghe cái giọng đuổi khéo ấy, Ba Giai liền rảo bước đi ngay. Cô hàng tru tréo :

- Đi à ! Trả quần người ta đã chứ !

Ba Giai quay cổ lại :

- Ai lấy quần của cô mà trả ?

Cô hàng nổi nóng, đứng phắt dậy :

- Thằng khốn kiếp, mày không trả, bà lột xác mày ra...

Vừa nói, cô ta vừa hùng hổ xấn tới. Ba Giai càng bước nhanh. Cô hàng vừa đuổi theo, vừa kêu ầm ĩ.

- Ố các ông, các bà ơi, nó ăn cắp quần tôi !

Cả một góc chợ huyên náo hẳn lên. Bỗng Ba Giai ngừng lại, cô hàng đuổi kịp, tay nắm cổ áo Ba Giai kêu :

- Nó đây rồi, các ông các bà ơi !

Ba Giai cũng chẳng vừa, nắm ngay lấy cổ yếm cô hàng, giật mạnh :

- Con đĩ mất dạy này, tao lấy quần của mày đâu mà mày đổ oan, tao tát cho bây giờ...

Cô hàng thét nữa, Ba Giai giơ thẳng cánh tay tát cho một cái nổ đom đóm mắt, rồi nói :

- Các ông các bà coi, con dĩ này, tôi lấy quần nó đâu, mà nó dám đổ vạ cho tôi.

Cô hàng vừa chửi, vừa phân bua trở lại :

- Thằng chết đăm chết bắn, cái quần mày mặc đó, chỗ còn quần nào nữa.

- Mày bảo quần của mày à ! Thế thì cứ cởi ra mà lấy.

Nói xong, Ba Giai vén áo dài lên :

- Đó mày muốn cởi thì cứ việc cởi.

Một tấn hài kịch diễn ra, mọi người bu lại xem đông như kiến cỏ, ai nấy đều được một trận cười nôn ruột và bảo nhau :

- Rõ thật, cái con phải gió, quần người ta đang mặc mà bảo là quần của nó !

Người khác lại thêm vào :

- Chả nhẽ người ta lại cởi truồng đi chợ !

Người khác nữa đoán già :

- Chắc là có chuyện ghen tuông bí mật gì đây. Chớ ông này coi bộ đâu phải là tướng ăn cắp quần ! Ủi chà, thôi cái con ả chua ngoa ấy, tin nó có mà đổ thóc giống ra ăn...

Giữa đám đông người bu quanh, cô gái thấy đuối lý, lại vừa phần xấu hổ. Vừa lúc ấy có người đến can, giằng tay Ba Giai ra :

- Thôi anh chị làm gì thế, cả chợ người ta cười cho đấy.

Cô gái càng xấu hổ thêm, chỉ luôn miệng chửi rủa :

- Cha tiên nhân năm đời, mười đời thẳng phải gió. Mai này mà mày không đem quần trả bà, thì bà sẽ băm xác cả ba họ mày ra.

Nhưng có bao giờ Ba Giai đem quần đến trả đâu.

Từ đó trở đi, qua lần ê mặt với đời ấy, cô không còn thói “già mồm chanh chua” như trước nữa.

8. LÀM TIỀN GIỮA HÔM BA MƯƠI TẾT

Ba Giai “đóng đô” tại nhà hàng cơm nọ, và thường cùng đàn em bày mưu, lập kế đi chọc phá thiên hạ, và kiếm tiền ăn chơi, nhất là đối với những bọn người sang giàu. Đã đến ngày gần Tết, Ba Giai không có tiền về quê, bọn đàn em cũng lâm vào cảnh túng quẫn. Chúng tụ họp lại, kẻ bàn đi móc túi, kẻ định đi ăn cướp, Ba Giai gạt đi bảo :

- Làm gì phải thế, chúng bây cứ yên tâm, tao đã có cách, Tết này sẽ tha hồ mà tiêu.

Sáng ngày 30 Tết, Ba Giai ra ngoại ô tập hợp đàn em lại, lấy lá xoan (sầu đâu) giã lấy nước, hòa thêm đường, để thoa vào người cho da dễ xanh lợt, đoạn lấy tấm vải phủ mặt, giả làm cái xác chết, lên nằm trên cái võng, phủ tấm chiếu manh, rồi cho hai tên đàn em và một người đi theo sau khiêng vào thành phố, cứ đến

các cửa hiệu buôn lớn và các nhà giàu ngừng lại, làm ra vẻ mặt bi ai, sầu thảm và kêu van :

- Lạy các ông bà, năm cùng tháng tận, cha chúng con chẳng may mệnh chung dọc đường, xin các ông, các bà mở lượng từ bi, giúp cho để được đem thi thể cha chúng con về quê, trăm lạy các ông các bà làm ơn làm phúc...

Đứng trước cảnh tượng ấy, không ai không mũi lòng, lại thấy ruồi lằng bay đậu lên xác chết (vì chúng ngửi thấy hơi đường), ai cũng sợ mất vệ sinh mong cho họ khiêng đi khỏi, có người sợ xúi quẩy nên kẻ ít người nhiều bố thí cho kẻ bất hạnh. Nhưng nếu cho ít, thì họ lại nài thêm, thành thử phải bố thí cho ra vẻ coi được.

Cứ thế tiến hành suốt ngày 30 Tết, thầy trò Ba Giai lúc trở về kiểm điểm lại, tính ra thu được một món tiền khá lớn. Vậy là năm ấy, Ba Giai và đàn em, anh nào cũng có tiền xúng xính tiêu Tết.

Khi phố phường biết được cái trò ma giáo của Ba Giai để móc túi tiền họ, thì mọi sự đã rồi. Từ đó, tiếng Ba Giai càng đồn đại khắp nơi chẳng những dân Hà thành phải kiêng mặt, mà dân các tỉnh khác nghe nói cũng lo sợ nơm nớp...

9. GIỒNG MÈO CŨNG KHÔN NGOAN VÀ LÝ SỰ

Một hôm trời tối, Tú Xuất vào nghỉ tại một nhà hàng nọ ở bên đường cái quan, ở đó, đã có anh hàng mèo đến trước ngời chễm chệ trên giường, bên cạnh để một cái lồng nhốt dây mèo.

Tú Xuất đành ngồi giường dưới. Chủ quán thấy vậy, nói với anh hàng mèo :

- Để ông Tú ngồi giường trên, kéo ông ngồi trên, để cái lồng mèo như thế, bất tiện lắm.

Người buôn mèo không chịu, lý sự :

- Tôi tưởng cái phép ở hàng quán, ai đến trước thì ngồi trên, ai đến sau ngồi dưới, tôi đã ngồi đây thì cứ ở đây.

Tú Xuất nghe nói thế, bèn bảo chủ quán :

- Ông bạn nói phải đấy, ông cứ ngồi tự nhiên, vì còn cả lồng mèo nữa mà.

Đêm khuya, thừa lúc người bán mèo ngủ say, Tú Xuất lén dậy, khẽ tháo mấy cái que gài miệng lồng. Bao nhiêu mèo đều chui ra hết, con nào con ấy, tự do đi lại, leo trèo khắp nơi, kêu “ngao”, “ngao” rầm rĩ. Người buôn mèo giật mình thức dậy, vội vã gọi nhà hàng :

- Ơi ! Ông chủ ơi ! mèo tôi ra hết rồi, ông có mau mau đốt đèn lên giúp tôi bắt chúng nó lại không ?

Lúc đèn thấp sáng rồi, người buôn mèo thấy con thì ở mặt đất, con ở giường trên, con giường dưới, có con leo tận xà nhà. Anh ta ngơ ngác kêu :

- Mấy con mèo phải gió kia, chúng bay báo hại tao.

Tú Xuất ở giường dưới, lúc đó thấy động, cũng thức dậy, trở tay vào lũ mèo, nói :

- Giống mèo nó cũng khôn ngoan và lý sự lắm đấy ! Chà, con nào ra trước thì được ngồi trên cao, con nào ra sau thì phải ngồi dưới thấp.

- Người buôn mèo biết là Tú Xuất nói kháy mình, nhưng không dám nói gì, vì còn phải lo tìm bắt lại lũ mèo vừa thoát.

10. QUAN HUYỆN BỊ PHỤ NỮ “LÀM LÔNG”

Cứ như mấy chuyện vừa kể, thì thấy về ngón tình nghịch, Tú Xuất chẳng kém gì Ba Giai, nhưng Tú Xuất đã bị một trận xỏ lại còn đau hơn hoạn, mà trở trêu thay, bọn chủ mưu hành động lại là mấy cô thôn nữ chẳng học hành gì cả.

Nguyên tại một cánh đồng mầu ở cạnh đường cái quan một làng nọ, thường ngày có mấy cô con gái, khi trồng khoai, lúc tĩa đậu, khi đập đất, lúc gieo giống. Các cô này không phải là hạng trắng hoa, trắc nết gì, nhưng khá bạo dạn, thường hay chọc phá những đàn

ông qua lại. Cứ thấy anh nào khăn áo chỉnh chặc trên đường là các cô em ở dưới ruộng gọi với lên :

- Mình ơi, đi đâu về, nắng thế ?

Cô thì :

- Anh ơi, để em mang giùm đồ cho nào ?

Cô khác lại bảo :

- Mình ơi ! Hãy xuống đây nghỉ, đợi em về một thể !...

Anh nào nghe các em gọi thế, khôn hồn thì cứ lặng thinh mà bước đi. Còn dại mà bắt chuyện tỏ mọi lả lơi, ong bướm thì hãy coi chừng.

Tú Xuất bữa nọ, quần áo chỉnh chặc, tay che ô "lục soạn", tay xách một dây nặng quả bánh, đi qua chỗ các cô ả đang làm đồng. Nghe các cô gọi, Tú Xuất ngửa miệng :

- Thì lên đây mà xách !

Tưởng đùa, ai ngờ các em từ các thửa ruộng hè nhau kéo lên. Tú Xuất chạy không kịp, bị các ả nắm được, kẻ tóm áo, kẻ giằng tay nải, kẻ giật ô, giật khăn. Tú Xuất vùng vẫy chống cự, bị các ả xúm lại, khiêng tuột ngay xuống ruộng. Tú Xuất giãy giụa, chửi :

- Mẹ kiếp, bỏ ngay ra, ông là quan huyện sở tại đây, không bỏ ra, mai này ông cho tù cả đám hết bây giờ...

Nghe nói, một cô trong bọn có vẻ con nhà khá giả tức thì ra lệnh cho chị em :

- Chúng bay ơi ! Đích thị quan huyện rồi, hôm trước ngài về làng ta, mặt mày nhăn nhui lắm, hôm

nay có lẽ ngại bận việc công, nên râu ria mọc ra nhiều quá, không có thì giờ nhổ, chị em mình gấp đây phải nhổ cho quan đi !

Cả bọn đều hưởng ứng :

- Lời chị Yến nói đúng đấy, nào !...

Rồi họ xúm lại, đè ngửa Tú Xuất ra mà nhổ cho kỳ hết nhẵn cả râu ria. Họ nắm từng búi một để nhổ, làm anh chàng đau đớn đến chết ngất người đi. Tú Xuất đem hết sức ra vùng vẫy, nhưng chống cự thế nào cũng không được, vì các ả đông quá, kẻ đè đầu đè cổ, người đè chân đè tay, kẻ cười cả lên bụng lên ngực.

Nhổ hết râu ria xong, cô Yến lại truyền lệnh :

- Chưa được, còn bộ râu dưới nữa !...

Cả lũ lại reo cười ồ lên, họ tuột quần Tú Xuất ra mà làm cho nhẵn nhụi. Lần này, anh chàng còn bị đau điếng hơn lần trước. Nhổ xong, họ lại bảo nhau lấy liềm để thiến “của quý” của quan đi... Tú Xuất tưởng đi đời nhà ma. May lúc ấy, có mấy ông kỳ lão trong làng đi qua, trông thấy, mới vội chạy xuống kịp thời giải thoát cho.

Trong số mấy ông kỳ lão, có người nhận ra Tú Xuất, nên từ đó câu chuyện Tú Xuất bị các cô em chơi xấu mới bay đi khắp vùng, khiến cho anh chàng vì xấu hổ quá, nên phải tử bỏ đất Thanh Hóa mà đi.

11. SAU MỘT ĐÊM NGỦ TRỢ

Cuối được một vỏ ở nhà một bà góa, Tú Xuất đi thẳng một lèo ra thành phố Nam Định. Sau những ngày ăn chơi, khi thấy túi đã cạn tiền, Tú Xuất đi mua cái vali, đem mấy cục gạch và giấy bồi bỏ vào, rồi khệ nệ xách đến một nhà hàng cơm, đánh chén một bữa no say, rồi ngủ trọ luôn đó.

Trước khi đi ngủ, Tú Xuất đưa vali cho bà chủ nhà hàng cất hộ. Bà hàng đỡ lấy :

- Chà vali có tiền bạc không mà nặng thế này ? Bà hàng vừa đỡ lấy, vừa hỏi :

- Có chút đỉnh thôi, còn thì quần áo và sách vở. Tôi đi thăm ông cụ tôi đang làm án sát Bắc Ninh, đâu cần phải đem nhiều tiền bạc.

Bà hàng tưởng thật, đem vali cất vào chỗ gần giường Tú Xuất nằm.

Đêm đến, Tú Xuất thừa lúc mọi người ngủ say, khê rón rén lại mở vali đem gạch và giấy bồi bỏ vào thùng rác nơi góc nhà, rồi trở lại giường, đánh một giấc ngon lành.

Tối sáng, bà chủ hàng cơm dậy trước, nhìn thấy chiếc vali bị mở tung, bên trong không còn vật gì, tá hỏa lên, đánh thức Tú Xuất dậy :

- Chết rồi, vali của ông bị kẻ trộm mở, lấy hết đồ đạc làm sao bây giờ ?

Tú Xuất ngồi nhồm dậy, ra vẻ sững sốt :

- Làm sao, tôi biết đâu được, tôi gửi bà cất mà. Bà phải bồi thường chứ còn làm sao nữa ?

Bà hàng đã đuối lý, lại sợ anh chàng là con quan án sát nữa, lại tưởng mất trộm thật, nên chỉ còn cách năn nỉ. Lờn qua, tiếng lại cuối cùng Tú Xuất mới chịu nhận tiền bồi thường mười nén bạc.

Tú Xuất đi rồi, bọn đầy tớ nhà hàng, chiều đến mới phát hiện ra ở thùng rác lại có giấy bồi và mấy cục gạch, những thứ mà nhà hàng không có. Lúc ấy người ta mới nhận ra anh chàng ngủ trọ đêm qua là một tên đại bịp. Nhưng chỉ còn nước nhìn nhau mà chửi rửa, chứ biết làm sao được, vì hắn đã mất hút từ sáng sớm kia rồi.

Thế là Tú Xuất lại kiếm được món tiền to nữa.

12. CHỦ THI

Cô hàng đầu phố Tràng Thi nổi tiếng chanh chua nhất Hà thành. Hễ ai làm phật ý cô ta, dù chỉ một chút thôi, cô cũng chửi cho vuốt mặt không kịp. Anh em trong đám nho sĩ, thanh niên đất Hà thành này đã có khối người bị nhục với cô ta. Có anh liều lĩnh đôi co với cô, rút cục chỉ bị thiệt. Đâu làm sao lại được với cái

mồm ấy, mà có khi lại mua thêm tiếng cười nhục nhã. Ai nấy bàn nhau, chỉ Tú Xuất may ra mới trị được ả.

Họ thách Tú Xuất làm thế nào đấu khẩu với cô ta, và phải giành cho được thắng lợi, thì họ sẽ đãi một bữa rượu ra trò. Tú Xuất nhận lời.

Anh tìm đến cửa hàng cô. Bạn bè nối đuôi nhau cũng kéo đến, để xem anh gây sự thế nào, và làm thế nào để tranh phần thắng. Cô hàng liếc qua đám đông và cũng nhận ra vài ba anh đã từng bị “đo ván” với mình trước đây, biết là bọn “quỷ sứ” này soạn sửa khiêu khích, nhưng tin ở mình, cô khinh khỉnh nhìn cả bọn bằng nửa con mắt. Trông vào một anh chàng đứng lấp ló sau chúng bạn - người đã bị cô chửi hôm qua - cô tấn công ngay :

- Cái anh kia lấp ló làm gì đấy. Chưa biết thân biết phận à ? Hay là hôm nay cậy thế đông người ? Này, bảo rước cho mà biết, chị đây thì bất chấp.

Tú Xuất gạt cả bọn ra, cười bảo cô :

- Vày cô ơi, làm gì mà gắt như mắt thế ? Nào ai đã đụng hạm gì đến cô đâu nào. Hay là cô thích đụng ?

Cô hàng quát luôn :

- Gì cái anh này nữa ! Anh đến bênh cho lũ bạn của anh à ?

Đụng cái gì. Con này là không nể nang gì đâu.

Tú Xuất càng càng :

- Không nể ai, chứ tớ đây mà cũng không nể à ? Không nể tớ, tớ cũng đếch có nể. Tớ mà không nể thì tớ trở quẻ đấy. Rồi đừng có kêu.

Cô hàng sấn sổ :

- Trở quẻ gì thì trở quẻ đi. Bà thì thách đấy ! Khôn hồn thì xéo ngay, kéo bà điên tiết lên, chửi cho một trận thì không kịp lấy thúng mà đựng !

Tú Xuất cười to :

- Thế là cô khoe cái tài chửi của cô phải không ? Tớ cũng nghe thế, cho nên muốn đến xem cái tài ấy ra thế nào. Này, đừng bù lu bù loa ra với anh em nữa ! Đứng ấy với tớ, ta hãy thử sức nhau chơi. Dám không ?

Cô hàng gần như ngớ ra. Có anh chàng ở đâu không biết danh mình hay sao ? Cái ngữ ấy thì nôm nã miệng mười sao được. Phải té tát ngay vào mặt hấn, cho hấn một thôi một hồi thì hấn cút ngay thôi mà. Cô xắn áo lên hùng hổ :

- À, ra muốn vuốt râu cọp cái này à ! Muốn nghe chửi thì bà chửi cho mà nghe. Ngồi đấy. Bà chửi cho suốt năm suốt tháng cũng không ngớt đâu.

Tú Xuất cười trâng tráo, khoát tay :

- Khoan đã ! Đã bằng lòng thì thì phải có luật lệ. Anh em trong ngoài đứng đây chứng giám nhé ! Phải có giải, phải có điều kiện. Tớ bảo nhé : chỉ hai tã thôi ! Tha hồ chửi nhau xem ai được, ai thua. Nếu tớ được, tớ sẽ nhận gói hàng quý nhất, đắt tiền nhất của đặng ấy. Nếu

tổ thua, tổ phải đền tiền tương đương với giá gói hàng. Được chưa ? Công bằng chưa ?

Cô hàng chắc mẩm mình sẽ thắng. Được chửi lại được bù tiền, càng hay ! Cô gật đầu ra bộ đồng ý :

- Được. Thi ngay đi. Nào vĩnh tai ra !

Tú Xuất lại phân bua :

- Hãy khoan nữa. Phải giao kết điều kiện đã. Tổ giao hẹn thế này. Đằng ấy với tổ cầm nhau thì tha hồ chửi nhau. Chứ hai bên bố mẹ, họ hàng, anh chị em nhà ta, các tổ tiên ông vải, ông bà nữa, họ chẳng liên quan gì chuyện này, nên cấm không được đụng đến họ.

Đang cơn hăng lên, cô nàng đồng ý. Bấy giờ Tú Xuất mới khoan thai ngồi xuống ghế, ra vẻ trịch thượng :

- Nhất trí rồi nhé ! Bây giờ tổ nhường đằng ấy chửi trước. Tổ nghe đây. Tha hồ ! Chửi đi. Chửi to lên !

Cô gái thấy bộ dạng như vậy, càng thêm ghét, liền xía xói vào mặt anh :

- Cha tiên nhân con đẻ...

Tú Xuất sấn ngay lại giơ tay như muốn vả vào mồm cô gái, mắng ngay :

- Đã giao không được đụng chạm đến bố mẹ, tổ tiên. Sao lại tiên nhân với con đẻ ?

Cô hàng cứng miệng, vội chuyển sang câu khác :

- Tổ bố...

Tú Xuất lại quát âm lên :

- Sao lại tổ ? Sao lại bố ? Muốn mất gói hàng kia phải không ?

Cô hàng dậm ra luống cuống.

- Cha đời quân...

Tú Xuất lại chặn lại.

- Cha đời thì cũng là bố mẹ. Không được !

Cô hàng vừa tái, vừa đỏ mặt, không sao mở miệng được câu nào. Chờ vài phút cô ta lúng túng trong im lặng. Tú Xuất mới khoan thai :

- Thế là cho đằng ấy chửi trước ba lần rồi nhé. Ba lần đằng ấy đều phạm luật, “quá tam” ba bận là thôi nhé. Bây giờ thì nghe tớ chửi đây. Tớ chỉ chửi đi chửi lại một câu thôi :

- Này ! Đồ quạ mỗ ! Chừa cái thói lẳng lơ đi, không thì ông đeo vào !

Cả bọn đi theo Tú Xuất cười ré lên, ầm ĩ cả gian hàng.

Cô gái há hốc mồm ra, không biết xoay xử cách nào cho thoát.

Tú Xuất liệu chừng đã đủ, sợ “già néo đứt dây” Anh đưa mắt cho bạn bè, rồi nói với cô gái chanh chua :

- Thế nhé ! Tạm biệt nhau lần này vậy. Tớ cũng chưa đòi tiền thắng cuộc lần này đâu. Bây giờ, hãy để anh em về đã. Còn tớ, hôm sau tớ xin trở lại, hai ta liệu cách chuyện trò.

13. LỄ RA MẮT

Ra đến Hà Nội, Tú Xuất liền tìm gặp Ba Giai, và sau đó, hai người kết nghĩa anh em.

Ba Giai nói :

- Từ lâu, tiểu đệ vẫn nghe tiếng tiên sinh là một tay giang hồ hảo hớn, nay gặp nhau đây chẳng khác nào Quan Vân Trường mà gặp Trương Dực Đức.

Nhưng tiểu đệ đây dưới trướng còn một lũ đàn em, vậy tiên sinh nên có một món quà ra mắt để bọn chúng phải kiêng nể, sau này dễ sai khiến.

Tú Xuất đang ngà ngà say rượu, nghe nói, liền móc túi lấy ra hai nén bạc để trước mặt Ba Giai và cười bảo :

- Tưởng gì, chớ lễ ra mắt thì đây, tùy ý tiên sinh sử dụng sao cho cho chúng nó say túy lúy một bữa.

Ba Giai cười đáp lại :

- Tiền bạc mà làm gì, bọn chúng mình đây đâu phải những đám quan viên xôi thịt. Tụi đàn em chúng nó túng thật, nhưng không phải lấy cái chuyện ăn uống làm trọng. Tiểu đệ nói có món quà ra mắt, ý là nói tiên sinh hãy làm một việc gì cho chúng nó phải phục sát đất mới hay.

Nghe ý kiến Ba Giai, Tú Xuất gật gù :

- Đúng, đúng ! xin lỗi tiên sinh, trong lúc sơ giao và vội vàng, tiểu đệ đã sơ ý hiểu lầm. Vậy theo ý tiên sinh, tiểu đệ sẽ ra mắt anh em bằng việc gì bây giờ ?

Ba Giai trầm ngâm suy nghĩ một lúc đáp :

- Tại đây có một gã Khách (Hoa Kiều) buôn bán giàu có và thường lên mặt ta đây, nhất là từ ngày có lũ quan quân Cờ đen ở kinh thành này. Hằng ngày, cứ mỗi buổi sáng là nó lại vác xác qua đây, chân đi hài, miệng ngậm ống vố, líu lo líu lường, vênh váo, trông thật dễ ghét. Vậy mai này, tiên sinh hãy làm thế nào mà giữa thanh thiên bạch nhật lột lấy cái mũ và đôi hài của nó, cho nó một phen làm trò cười thiên hạ. Như thế, chẳng những bọn đàn em phải báỉ phục ngay, mà đồng bào quanh phố cũng phải kiêng nể tiên sinh nữa...

Tú Xuất đồng ý. Sáng hôm sau gã Hoa kiều đi ngang, Ba Giai chỉ mặt, Tú Xuất quan sát một hồi nói :

- Chốc nữa, nó về lại đường này, tiểu đệ sẽ “ra mắt” hấn, vậy tiên sinh cho gọi đàn em lại, chọn cho tiểu đệ hai thằng để cắt đặt công việc.

Ba Giai cho người đi gọi bọn đàn em, đến ngồi chật cả nhà hàng, cho biết lý do và giao cho Tú Xuất hai người để tùy nghi sử dụng.

Tú Xuất kéo hai đứa ra, dặn dò một lúc, rồi cả ba cùng bước ra ngoài phố.

Buổi trưa hôm ấy, người đi lại chợ búa khá đông, gã người Hoa trở về vừa đi ngang nhà Ba Giai đang lúc bất ý, bị một tên “côn đồ” giật lấy mũ, quăng lên mái

nhà, rồi ù té chạy trốn. Gã kêu la ầm ĩ, Tú Xuất đứng gần đấy thất vọng, liền can thiệp tức thì :

- Cái thằng láo quá. Mái nhà cũng không cao mấy, có thể trèo lên được, vậy để tôi làm kiệu, chú đứng lên vai tôi, trèo lên mà lấy.

Vì tiếc cái mũ mới đắt tiền, lại cảm vì lòng hào hiệp của một ông khách qua đường, gã người Hoa nọ liền cởi chiếc hài ra, làm theo lời Tú Xuất. Khi hấn bò lên mái nhà, lượm được chiếc mũ, thì Tú Xuất ngửa mặt lên nói :

- Chú xuống đây, tôi đỡ cho !

Chiếc mũ được ném xuống, Tú Xuất giơ hai tay đỡ, không dè mũ lại rơi xuống đất. Tức thì, một “côn đồ” khác nhanh như chớp, vồ ngay lấy và xách luôn cả đôi hài đắt tiền của hấn mà chạy vào đám đông mất dạng. Tú Xuất thấy vậy vừa chửi rủa ầm ĩ, vừa vờ đuổi theo rồi cũng hút bóng vào trong dòng người náo nhiệt. Tội nghiệp cho gã trót đã leo lên mái nhà, còn Tú Xuất thì chạy rồi, không có ai đỡ, cứ loay hoay mãi trước đám đông đang nhìn lên. Hấn ta “tủi nà ma” chán, và cuối cùng phải chịu mất tiền để cho một thanh niên đỡ xuống. Thanh niên này đưa hai tay khỏe mạnh ra đỡ cho hấn nhảy xuống. Đỡ thế nào không biết, mà khi gã chưa kịp bỏ chân xuống đất, thì cái bóp tiền trong túi áo rộng thùng thình của gã lại rơi xuống đất, và bỗng một tên “côn đồ” khác vội vàng cướp lấy chạy đi mất biệt. Báo hại cho anh ta phải thuê xe kéo, mời thanh niên nọ lên ngồi chung về nhà để lấy tiền trả công.

Vậy là Tú Xuất chẳng những đã lột được mũ, và hài của gã người Hoa nọ mà còn nắn được cái bóp tiền đầy nhóc của y. Chiều hôm ấy, Ba Giai bày tiệc khao thưởng và giới thiệu Tú Xuất với bọn đàn em dưới trướng.

14. CUỘC THI CHỌC THIÊN HẠ CHỬI GIỮA BA GIAI VÀ TÚ XUẤT

Sau trận lột lấy mũ, hài của gã Hoa kiều, Ba Giai phục Tú Xuất là một tay “anh chị” siêu quần. Sau đó, họ bàn câu chuyện vào đảng và kết nghĩa anh em.

Các đàn em đề nghị ai hơn tuổi thì làm anh, nhưng cả hai lại cùng tuổi, nên Tú Xuất đề nghị :

- Theo giới các anh hùng hảo hán, thì phải lấy tài nghệ làm đầu, vậy giữa hai đực chúng ta đây nên có một cuộc thi.

Ba Giai tán thành và nhường để phần Tú Xuất chọn đầu đề. Tú Xuất nói :

- Tôi có nghe đồn anh Ba có lúc đã cùng một cô hàng ở ngoài chợ Đồng Xuân thi chửi, vậy giờ đây tôi với anh sẽ cùng thi chửi, nhưng không phải chửi nhau mà sáng mai này, chúng ta sẽ đi từ nhà đạo ra bờ sông Nhị Hà, từ giờ Mão đến đúng giờ Ngọ là chấm dứt, nếu ai chọc được thiên hạ chửi nhiều, thì người ấy làm anh.

Ba Giai chấp thuận. Cả bọn đàn em cũng đồng tình tán thưởng.

Sáng mai vào lúc đầu giờ Mão, Ba Giai và Tú Xuất đi dạo phố, đem theo một tên đàn em, giao cho tên này một cuốn sổ và một cây bút để ghi chép số người chửi của mỗi bên.

Chuyến đi này, trong lúc Tú Xuất đụng ai chọc nấy, Ba Giai vẫn hiền lành không dả động người nào. Tú Xuất tưởng mình sẽ thắng cuộc. Không dè khi tới bờ sông Nhị Hà vừa gặp một chiếc tàu hàng nhỏ neo rời bến, Ba Giai liền vỗ tay la ầm lên :

- Lạy trời đất cho chiếc tàu kia đắm ! Lạy trời cho chiếc tàu kia đắm !

Tức thì, cả người dưới tàu lẫn người trên bờ, muôn miệng như một, đều chửi Ba Giai là một thằng ăn nói quái gở và đại dột. Tên đàn em đi theo biên lấy biên để không làm sao hết được. Tú Xuất thấy vậy, phủ phục lạy Ba Giai :

- Thôi tiểu đệ xin đầu hàng đại ca, số người chửi đại ca đến thế, thì dù đi suốt cả ngày hôm nay, tiểu đệ cũng không thể nào chiếm hơn được con số của đại ca đã đạt được.

Thế là Ba Giai thắng cuộc.

Từ đó, hai người kết nghĩa anh em. cả hai chẳng làm ăn gì cả, chỉ đi trêu chọc và phá phách thiên hạ, rồi tự cho đó là những sự thích thú ở đời. Hơn nữa, Ba Giai vốn là tay "tài nghệ" hơn, nên người Hà Nội lúc ấy mới có câu :

"Thứ nhất Ba Giai, thứ hai Tú Xuất"

Câu này nói lên giá trị cao thấp giữa hai người cùng những hành động ăn chơi và chọc phá trên vậy.

15. ĐÁM CƯỚI BÀ NỮ OA

Khi kết nghĩa anh em rồi, Ba Giai và Tú Xuất cùng dẫn nhau đi chơi ở Bắc Ninh. Tới một cái quán nọ ở đầu làng Đình Bảng, họ cùng vào nghỉ chân uống nước. Quán rộng, trang trí lịch sự, giữa quán là một cái sập chân quỳ, trên trải chiếc chiếu hoa. Ba Giai, Tú Xuất lúc bước chân vào, đã thấy trên sập có một ông khách ngồi, trước mặt là một khay trà tỏa hương thơm. Khách ăn mặc lịch sự, vắt chân chữ ngũ, miệng ngậm thuốc lá, thứ thuốc tuy bây giờ là phổ thông, nhưng hồi ấy chỉ là những bậc quyền thế và phong lưu mới dám mua dùng. Bên cạnh lại có một chàng thanh niên đứng hầu, cầm quạt lông phe phẩy. Như vậy, nếu chẳng phải một ông lớn có quyền, hẳn cũng là một tay sang có hạng.

Ngoài ra các giường chõng khác (lúc ấy nhà hàng chưa bày bàn ghế như bây giờ) cũng chật ních những người.

Thấy không còn chỗ, Ba Giai và Tú Xuất cùng ghé tạm ở cái sập của ông khách kia đang ngồi, mỗi chàng một góc. Ông chủ quán thấy vậy, liền ghé Tú Xuất, Ba Giai ra ngoài, nói nhỏ :

- Xin các thầy cảm phiền, vào ngồi giường khác cho, vì sập ấy có quan đề Cự Linh đang nghỉ, tách ngài khó lắm !

- Quan đề Cự Linh hả, nào chúng tôi đâu có biết, tưởng luật vào quán, cứ thấy chỗ nào trống là có quyền ngồi. Ba Giai đáp.

- Dạ, xin các thầy cảm phiền cho.

- Ủ, thì chúng tôi chiều lòng ông chủ, có chống báng gì đâu.

Lão chủ mừng, trả lời :

- Em xin cảm ơn hai thầy.

Nói rồi, lão ta đi trước. Tú Xuất vừa đi, vừa kêu Ba Giai bảo :

- Đại ca nghĩ sao, chớ kiểu cách này thì tức lắm !

Ba Giai ôn tồn đáp :

- Không sao, hiền đệ cứ yên trí, đã có cách. Giờ đây chúng mình vào quán, hãy cứ ngồi ghé vào mấy cái giường kia đã.

- Khi yên tọa xong, Ba Giai hỏi mấy người khách đến trước :

- Hơi thất lễ, xin hỏi các thầy ở đâu mà hôm nay vào đây đông như thế này ?

- Thưa chúng tôi là học trò đi lên tập làm văn ở trường quan đốc về. Một người đáp.

Ba Giai vui vẻ tiếp :

- Thế thì hay quá, chúng mình cùng bạn nhỏ cả.

Nói đoạn, Ba Giai gọi chủ quán đem rượu ra cùng Tú Xuất uống.

Hơi men chính choáng, Ba Giai cầm chén đưa mời lần lượt các sĩ tử, rồi bô bô cất tiếng :

- Các thầy là học trò cả, vậy tôi xin hỏi, các thầy chắc không ai không thuộc sách *Sử Thương*, vậy các thầy có biết đám cưới của họ Cung Công cưới bà Nữ Oa không ?

Cử tọa ngạc nhiên đáp :

- Thưa, sách vở làm gì có chuyện ấy.

- Làm sao không có, tôi nhớ như dán vào trong bụng.

Thấy lạ, một người trong đám học trò phát biểu :

- Dạ, thế thì có lẽ chúng tôi quên, nếu còn nhớ, xin kể cho nghe để chỉ giáo thêm vậy.

Ba Giai nhấp thêm một nhấp rượu, rồi đàng hăng lấy giọng, kể :

- Này nhé, lúc ấy họ Cung Công cưới bà Nữ Oa, có viết giấy mời đủ 13 họ tham dự. Vì đám cưới phải đi qua biển mà không có thuyền bè, tàu ghe gì hết, nên ông Tứ Tượng phải thò cái "cửa quý" của ông ra làm cầu cho hai bên đưa dâu, đón rể.

Ba Giai nói đến đây, cử tọa cười lên như phá, kể cả thầy trò của quan đề Cự Linh và tất cả người nhà chủ quán. Câu chuyện mới nghe đến đây, ai cũng biết

là khôì hài ra ngoài sách vở, nhưng mà người ta vẫn thích nghe và yêu cầu Ba Giai kể tiếp.

Ba Giai kể :

- Nhưng không dè khi qua cầu ấy, họ Cự Linh vì hút thuốc lá, vô ý đánh rớt cái tàn xuống, làm ông Tú Tượng bị nóng co vòì lại, thành thử tất cả bị rơi xuống biển. Họ Cung Công cao lớn nhảy lên bờ kịp. Tưởng là chết cả, nhưng may quá, bà Nữ Oa lại nhanh tay quật cái váy nơm xuống biển rồi kéo như kéo chài, tóm được cả lên. Bà nhảy lên bờ giữ ra, đếm lại chỉ thấy 12 họ, mà thiếu họ Cự Linh. Bà tưởng họ này bị nước biển cuốn trôi đi. Sau thấy ngựa ngáy bên trong, bà vạch ra xem, mới thấy hấn ta bám chắc mấy sợi lông của bà, ấy thế mà miệng vẫn chưa nhả điếu thuốc, hỏi có tẻ không ?

Ba Giai nói xong, mọi người đều phá lên cười nữa. Quan đề Cự Linh biết bị xỏ ngọt, đỏ mặt, tía tai, hăm hăm đứng dậy, bước xuống cùng đầy tớ đi liền. Mọi người ai nấy đều bái phục Ba Giai ở chỗ đã xỏ một cách sâu cay được quan đề Cự Linh, một viên quan mà bấy lâu nay nhiều người phải khiếp cái thói hách dịch của y. Ông chủ quán tỏ ý sợ sệt, Ba Giai bảo :

- Việc này ông chủ không can dự, mà kẻ chịu trách nhiệm là tôi. Nếu quan đề sau này còn lại đây, có hỏi thì ông cứ xưng tên tôi ra, tôi chính là Ba Giai ở làng Hồ Khẩu đây.

Ba Giai nói thế, nhưng từ đó trở đi, quan ta không dám ghé vào quán này nữa, vì còn mặt mũi nào mà ghé...

Thế là ai nấy đều thi nhau mời rượu Ba Giai, Tú Xuất, kể cả vợ chồng ông chủ quán, thành thử hai chàng hôm ấy, được một bữa rượu say ra trò mà chẳng phải trả một đồng xu nào hết.

16. TRÒ “LỤC SỞ” NHÂN DỊP HỘI XUÂN

Đang vào giữa mùa xuân, từ làng Đình Bảng ra đi, nghe nói ở chợ Dầu có mở hội mùa xuân, Ba Giai, Tú Xuất cùng rủ nhau đến xem và định nhập vào một canh bạc để thử hên xui, nhưng khi kiểm lại tiền bạc, thì chẳng anh nào còn lại bao nhiêu trong túi. Tú Xuất hỏi Ba Giai :

- Đại ca định tính cách nào đây, chớ bụng đã đói và cũng thèm rượu lắm đó !

Ba Giai mỉm cười đáp :

“Gia bản tri hiếu tử” (nhà nghèo biết con hiếu) trượng phu gặp cảnh này, có gì mà phải lo tính quá thêm mệt, hiền đệ cứ yên chí, thế nào chúng ta cũng bắt dân làng này thết một bữa no say:

Tú Xuất hỏi kể gì.

Ba Giai ghé tai nói nhỏ mấy câu. Tú Xuất đắc ý, cười ra vẻ đồng tình và thán phục :

- Thế thì đại ca quả là một tay tài hơn cả thánh nhân rồi vậy.

Đoạn hai chàng sửa sang khăn áo lại, kéo nhau đi thẳng vào đình làng, ra mắt các quan viên kỳ lão, giữa lúc các cụ và dân làng đang ăn uống linh đình, bên ngoài là cờ quạt, trống phách rộn rịp.

Thấy hai người đến, một chức việc trong làng hỏi :

- Hai ông khách từ đâu lại, hễ có chuyện gì muốn giúp vui dân làng chúng tôi trong dịp hội xuân này ?

Ba Giai cúi đầu chào tất cả, rồi lễ phép thưa rằng :

- Chúng tôi là người miền ngược qua đây, nhân thấy làng mở hội, nên ghé lại xem và cũng có chút nghề mọn muốn giúp vui cho các cụ và bà con.

Nghe nói có nghề mọn giúp vui, mọi người đang ăn uống liền ngừng đĩa, dán mắt lên nhìn.

Ông tiên chỉ cao hứng, gọi tuần đình :

- Thế thì xin mời hai ông khách cùng ngồi với chúng tôi. Bay đâu, đem thêm đĩa, chén và thức ăn lên đây.

Ba Giai và Tú Xuất cùng làm bộ lịch sự cáo từ, nhưng các cụ cố mời, và lại mời lên chiếu nhất, nên cả hai cùng ngồi. Ông tiên chỉ vừa rót rượu vừa hỏi :

- Chẳng hay hai ông có nghề gì để giúp chúng tôi đây ?

- Dạ bẩm cụ, chúng cháu làm nghề trò xiếc ạ.

Một ông chức việc khác chen vào :

- Xiếc còn hay hơn phường chèo nữa, thật may quá, năm nay thánh phù hộ, run rủi hai ông đến đây.

Nói rồi, ông ta lại kêu thêm rượu và đồ ăn để ép mời hai ông, chẳng thiếu món gì.

Khi no say đã đời rồi, các vị chức sắc cùng xúm nhau hỏi :

- Hai ông định diễn trò gì đây ?

Ba Giai thưa :

- Chúng tôi sẽ diễn trò “lục sở”.

- “Lục sở” là trò gì ?

- Dạ trò này chỉ dân miền ngược chúng tôi mới biểu diễn được mà thôi. Xin các cụ cho mượn bốn anh trai tráng khỏe mạnh, với hai cây tre vót nhọn hai đầu và hai cái võ lớn.

Vì muốn coi trò “lục sở”, nên các cụ ra lệnh làm ngay. Chỉ một lúc sau, đã đủ tất cả ở trước mặt hai chàng. Ông tiên chỉ đứng ra trình trọng xin hai chàng bắt đầu cuộc biểu diễn. Dân làng già trẻ lớn bé đứng vây xung quanh rất đông. Ba Giai, Tú Xuất cùng vào lễ trong đình rồi ra đứng giữa đám đông, tuyên bố :

- Xin thưa các cụ, anh em chúng tôi bắt đầu trình diễn đây ạ !

Nói đoạn, hai chàng xin phép bước ra ngoài thay quần áo, bỏ cả vào một đống, rồi đóng khố cởi trần, đi vào gọi bốn anh trai tráng đứng sắp hàng bảo :

- Trò chúng tôi diễn đây là trò “lục sở”, trò này rất khó, vậy các anh hãy chú ý nghe lời và giúp cho chu đáo. Đây, hai cây tre vót nhọn và hai cái vồ. Một anh cầm tre, một anh cầm vồ, hễ chúng tôi cúi xuống chống mông lên, thì một anh kéo cái khố ra, lấy cây tre để chỏ đầu nhọn vào ngay giữa hậu môn, nhớ để cho thật ngay, cầm cho chắc, còn một anh cầm vồ đóng cho thật mạnh, chừng nào đến nửa cây tre thì dựng lên, để hai chúng tôi sẽ múa hát, trở tài biểu diễn. Nào ! các anh bắt đầu đi !

Nói đoạn hai chàng cúi xuống, chống mông lên, mấy anh trai tráng còn đang bỡ ngỡ, đứng ngây người ra thì các cụ làng nhao nhao lên :

- Thôi các ông ơi, các ông diễn trò khác cho, chớ trò quỷ này chúng tôi không dám, lỡ các ông có bẽ sao, thì chúng tôi bị tù một gông cả đám.

- Dạ, bẩm không sao đâu, miễn các cụ bảo trai tráng làm cẩn thận và chính xác cho là được ! Nào !

- Thôi các ông ơi ! Chúng tôi bái lạy các ông thôi, nếu không còn trò gì khác, thì xin mời rút lui cho, chớ dân làng chúng tôi không ai có gan ở tù đâu.

Ba Giai, Tú Xuất lại vờ năn nỉ, các cụ lại van lơn. Sau cùng, hai chàng phải cúi đầu lạy chào để xách gói ra đi, vừa bước vừa lẩm bẩm :

- “Thiên tai nhất ngộ”, trò “lục sở” hay đáo để mà các cụ chức sắc lại sợ, thật uổng cho các ông, các bà phải mất công chờ đợi.

Nhiều người dân nghe được, chẳng những đã không ca thán hai ông “khách quý”, mà lại trách cứ các cụ là non gan.

17. HAI LÁ BÙA “CẦU TÀI” VÀ “TRỪ MA”

Bước ra khỏi đám hội xuân chợ làng Dầu, Tú Xuất bảo Ba Giai:

- Xét ra mưu kế của đại huynh cũng thật là thần thánh, dẫu Gia Cát phục sinh, Tử Phong tái thế cũng không thể hơn được. Nhưng kết quả cũng chỉ được một bữa no say, còn tối nay, cả sáng mai trên đường về Hà Nội, chúng ta sẽ tính sao đây ?

Ba Giai cau mặt đáp :

- Hiền đệ cũng là tay mẫn cán, tại sao lại phải lo âu nhiều vậy ?

Ba Giai chưa kịp nói hết lời, Tú Xuất đã cắt ngang :

- Chẳng phải đâu, tiểu đệ muốn thử đại ca đấy thôi, chứ tiểu đệ đây vẫn còn nhiều “bửu bối” trong người.

Nghe nói, Ba Giai vội vàng bảo :

- “Bửu bối” gì ? Thôi được, từ đây đến Hà Nội, mọi việc điều giao hiền đệ cả, từ hôm ra đi, ngu huynh đã phải đối phó quá nhiều rồi.

Tú Xuất vừa cười vừa móc trong túi áo ra một gói nhỏ bằng bao diêm đưa Ba Giai :

- Đại ca xem cái “bửu bối” này được không ?

Ba Giai vừa mở ra xem thấy toàn những “bùa” là “bùa”, những “đạo bùa” đã “vặn sẵn”, liền tùm tùm cười, đưa lại Tú Xuất :

- Thì cứ việc làm đi, ngu huynh này hiểu rồi !

Tú Xuất được thể đáp :

- Phải thế chứ, “quân tử kiến cơ nhi tác”, “tích cốc phòng cơ, tích y phòng hàn” là thế đó !

Đi được một đoạn, cả hai cùng vào một căn nhà dân ở gần đường cái, xin ngủ trọ qua đêm. Bà chủ hỏi :

Có phải hai ông là người định diễn trò “lục sở” đình làng đấy không ?

- Sao bà biết ?

- Thì lúc ấy chính tôi cũng có mặt ở đó.

Ba Giai thở dài nói :

- Các cụ làng ta nhát quá, trò rất hay mà sợ không dám cho làm, thật uổng, thật là uổng...

Bà chủ cười đáp :

- Không phải nhát đâu, lỡ các ông chết cứng ra đó thì ai mà bồi thường mạng ?

Tú Xuất từ nãy lạng yên, bây giờ lên tiếng xen vào chuyện :

- Làm sao mà chết, chúng tôi khi diễn trò mỗi người đã ngậm một “cái này” trong miệng.

Vừa nói, Tú Xuất vừa giở gói “bùa” ra, giơ lên từng cái cho bà chủ nhà xem.

Bà chủ nhà khoái quá, định cầm lấy để coi, Tú Xuất gạt đi bảo :

- Xin lỗi, người bà có “thanh tịnh” không đấy, bùa này kị uế khí, đàn bà con gái có tháng mà sờ vào là hết linh nghiệm ngay.

Bà chủ nhà có lẽ trong mình không được sạch sẽ, nên vội rút tay lại và hỏi :

- Sao ông có nhiều bùa vậy ? Chốc nữa nhà tôi về, xin các ông cho một đạo xem sao.

- Không thể được, vì đây chỉ có hai “đạo”, mỗi đứa chúng tôi một “đạo” để phòng thân đường xa, lỡ gặp tai nạn, hay bọn trộm cướp. Nhớ nhà đây, chừng lần sau trở lại, chúng tôi sẽ biếu ông bà một cặp.

Bà chủ nhà hỏi vặn :

- Các ông trong gói còn nhiều thứ này mà ?

- Không, cũng nhiều đấy, nhưng toàn là “bùa” “trừ ma” “bắt quỷ” và “cầu tài, cầu lợi”; anh em chúng tôi vì phải mang theo để đi “bắt ma” cho nhà một vị chánh tổng ở Hà Đông.

Nghe nói hai người là dân miền ngược, bà chủ nhà đã tin là họ có lắm bùa phép, giờ lại được nghe nói đến cầu tài cầu lợi, trừ ma bắt quỷ lại càng mê hơn nữa, và nghĩ thầm trong bụng ước chi được một “đạo” để giữ trong nhà cho làm ăn thịnh vượng. Bà tỏ ra ân cần, tiếp đãi rất nồng hậu hai vị khách quý. Một chút, ông

chồng về, bà ngoéo ra sau nhà kể lại; ông chồng cũng tin như bà vợ, quay vào đơn đã chào, rồi nói :

- Nghe nhà tôi thuật lại mới rõ việc hai ông, vậy hai ông cứ nghỉ đây đêm nay, sáng mai tôi sẽ ra đình thưa lại với các cụ là các ông có “bùa hộ mạng” nên diễn trò “lục sở” không sao.

Ba Giai vội gạt đi :

- Thôi, xin ông chủ tha cho. Chúng tôi không còn đủ tinh thần nào để trở lại diễn trò ấy nữa. Ông chủ có thương, cho chúng tôi nghỉ lại đêm nay, để sáng mai lên đường đi Hà Đông là quý hoá và mang ơn lắm rồi.

Câu chuyện đến đây, lão chủ hỏi vợ làm cơm rượu để mời hai quý khách. Khi ngồi ăn, vợ chồng lão mới ngỏ ý xin một “đạo bùa” cầu tài. Tú Xuất nói :

- Chúng tôi lúc nào cũng sẵn sàng, nhất là với ông bà chủ đây, nhưng chỉ ngại làm tốn kém ông bà !

Lão chủ nhà hỏi ngay :

- Có gì tốn kém, mà tốn kém bao nhiêu ?

Tú Xuất đáp :

- Không bao nhiêu cả, chỉ một con gà, một mâm rượu, một khay trầu và một quan tiền làm lễ thánh, nếu hai “đạo” thì hai quan.

Người chồng chưa kịp phát biểu ý kiến, thì người vợ đã nhanh nhẩu :

- Thì có gì là tốn kém, hai ông cứ cho hai “đạo” đi !

Nói đoạn bà ta vội vàng hối đẩy tớ đi làm thịt gà. Chỉ độ một giờ sau, lễ lạc bùng lên đầy đủ. Tú Xuất chỉnh tề khăn áo lấy hai “đạo bùa” để lên một cái đĩa sứ cổ, rồi ra giữa sân đặt bàn làm lễ thánh. Tú Xuất thắp nhang khấn vái xong, đốt thêm mấy cây làm phép khoán, trong lúc vợ chồng nhà nọ quỳ lạy trước bàn như tế sao.

Khi xin âm dương (keo) thấy được, Tú Xuất mới lấy “bùa” đeo vào khuy áo cho vợ chồng chủ nhà, đồng thời căn dặn :

- Một lá *thư*, một lá *hùng*, của ông là *hùng*, của bà là *thư*, của ai người ấy giữ, đừng để lẫn lộn, nhớ phải cất đi khi nhập phòng hay đi đại tiện, còn không sẽ hết linh ứng đấy.

Trước khi hạ lễ, vợ chồng chủ nhà lai trịnh trọng đặt hai quan tiền lên bàn trao tặng.

Vậy là sáng mai, hai chàng “trời đánh không chết” lại có tiền súng sính để lên đường ăn tiêu...

18. VỊT ĐỘNG ĐÌNH HỒ MỖI ĐÊM ĐỂ NĂM TRÚNG

Sáng sau, Ba Giai, Tú Xuất từ già vợ chồng chủ nhà lên đường, sau khi được thết đãi thêm một bữa xôi lót lòng với phần thịt tế lễ ở đình trung.

Gặp phiên chợ đang họp bên đường, Tú Xuất liền ghé vào mua một cặp vịt Tàu, một con đực, một con cái, bỏ vào cái lồng tre đem đi. Mỗi con chỉ có 5 tiền, vì

chi là 10 tiền tất cả, lại mua thêm một gói vừng (mè) và 5 cái trứng vịt bỏ vào đấy. Ba Giai ngạc nhiên hỏi lý do, Tú Xuất nói :

- Rồi đại huynh sẽ biết, bây giờ nói ra hơi sớm quá.

Tối hôm ấy, hai người cùng đến Gia Lâm, vào nghỉ ở một cái quán chuyên môn bán cháo gà, cháo vịt của mẹ con một bà góa.

Thấy khách đem vịt vào, cô con gái bà chủ quán nhanh nhẩu :

- Hai ông định bán cặp vịt này bao nhiêu ?

Tú Xuất gạt phắt ngay :

- Vịt này chúng tôi mua có chuyện cần, chúng tôi ghé đây nghỉ. Cô đem cho hai chai rượu và chặt thịt, dọn cháo ra đây, hết bao nhiêu thì hết...

Thấy khách có vẻ sang, cô gái đỡ lồng vịt.

- Vậy xin hai ông ngồi nghỉ, đưa vịt em cất ra sau nhà dùm cho !...

Tú Xuất đáp :

- Không được, cảm ơn cô. Chúng tôi nằm đâu, ngủ đâu phải để nó ở đó, “vật bất ly thân” mà !

Nói đoạn, Tú Xuất để lồng vịt vào gầm giường, lấy gói vừng cho ăn. Cô hàng thấy lạ, nói :

- Quán em còn cơm nguội, để em lấy cho vịt ăn dùm ông khách !

Tú Xuất gạt đi :

- Không được, thứ vịt này đặc biệt nó ăn ít lắm, phải cho ăn vừng (mè) chứ không thể cho ăn cơm được.

Mẹ con bà chủ quán càng lấy làm lạ nữa.

Đêm ấy hai chàng chén hết hơn một quan tiền, rồi ngủ tại đó. Trước khi ngả lưng, Tú Xuất bảo cô hàng :

- Tôi gửi cô em cặp vịt đấy, say quá rồi !

Thấy khách tiêu xài tiền rộng rãi, cô hàng vâng dạ tíu tít. Vừa lúc sắp hết trống canh một, Tú Xuất khẽ móc tay nải, lấy ra một quả trứng bỏ vào lồng vịt rồi chọc cho cặp vịt kêu lên. Cô nàng nghe vịt kêu, giật mình thức dậy thắp đèn lên, thấy hai ông khách đang ngủ say như chết, mà vịt thì đẻ ra một trứng. Cô ta vội lấy cất đi. Tưởng thế là hết, chẳng dè cứ gần hết trống canh, vịt lại kêu “cặp”, cô lại một lần thức dậy soi đèn và lại thấy vịt đẻ thêm một trứng. Tính đến sáng, vịt đẻ năm trứng cả thảy. Lúc bấy giờ, mẹ con mới hiểu hết cái giá trị của cặp vịt là thế, và bàn thăm nhau hể hai người thức dậy thì hỏi mua lại cho bằng được, đắt mấy cũng mua. Trong lúc mẹ con bàn tán, Ba Giai, Tú Xuất nằm nghe rõ được cả. Hai người bấm nhau, rồi vươn vai thức dậy, đi rửa mặt, súc miệng đoạn kêu dọn ăn sáng.

Họ đang ăn, cô con gái đem ra 5 quả trứng đến và nói :

- Thưa hai ông, đêm qua cặp vịt đẻ năm trứng, em phải lấy cất cho hai ông, vì lúc ấy hai ông ngủ say.

Tú Xuất đáp :

- Cám ơn cô.

Chưa dứt lời, bà chủ quán đã vội vàng hỏi :

- Dạ thưa hai ông, giống vịt này quý hóa quá, ở đâu mà có vậy ? Thật đời em năm nay đã ngoài năm mươi tuổi mới thấy nó lần đầu.

Tú xuất vừa nâng chén, vừa đáp :

- Chẳng giấu gì bà và cô, thứ vịt này hiếm lắm, chúng tôi ở mạn ngược phải nhờ một chú khách quen bên Tàu, đi mua mãi ở Động Đình Hồ mới có đấy.

- Vậy hai ông có thể nhượng lại cho mẹ con em được không ?

- Không thể được, bà và cô thông cảm, vì một là đắt lắm, hai là chúng tôi phải biểu quan án Hà Nội, vì năm trước thân phụ chúng tôi suýt bị chặt đầu vì nghi có tham gia vào loạn đảng Tàu Ô, may được cụ lớn minh xét nổi oan cho. Tại biểu gì cụ cũng không lấy, nên phải bán mấy sào ruộng mua cặp vịt này để biểu, chắc cụ lớn phải nhận, vì nó chẳng những đem đến, mỗi trống canh đẻ ra một trứng mà còn sống lâu nhiều năm, không bị toi bệnh gì cả. Giống vịt này ở tận núi Thái Sơn...

Nghe nói, mẹ con bà chủ quán lại càng thích mê nên cố nài nỉ để mua cho kỳ được. Bà mẹ nói :

- Thôi xin các ông để lại cho mẹ con em đi, các ông định biểu quan án, nhưng ở đây quan án đã đổi về kinh rồi, các ông không gặp đâu !

Bà mẹ chưa dứt lời, cô con gái đã đỡ lấy :

- Các ông ở gần Tàu, lúc nào mua chẳng được. Các ông không tin, cứ hỏi người ta xem có phải cù án đã lai kinh gần tháng nay rồi không ? Chi bằng các ông để lại cho mẹ con em đi, mẹ con em hứa, chừng nào quan án về, các ông được tin xuống đây, nếu mua không được vịt khác thì cứ ghé lại đây, mẹ con em sẽ hoàn lại cặp vịt với giá mua cũ.

Tú Xuất chưa kịp đáp, Ba Giai đã lên tiếng :

- Phải, bà chủ và cô nói cũng có lý, đã thế, thôi chúng mình hãy vị tình để cặp vịt lại đây.

Tú Xuất lờm Ba Giai :

- Để thế nào được, mỗi con vịt trị giá mấy nén bạc, còn phí tổn nữa.

Nghe Tú Xuất nói, bà chủ quán bèn nắm ngay cơ hội :

- Thôi thì tất cả cho hết mười nén đi, hai ông vui lòng nhượng lại, còn số tiền rượu thịt hôm qua, hôm nay, mẹ con em cũng xin biếu hai ông.

Sở dĩ bà ta dám mua với giá như vậy vì tính rằng chỉ trong một năm vịt đẻ trứng cũng đã thu vào được hơn số bạc ấy.

Tú Xuất mừng như mở cờ trong bụng, nhưng để Ba Giai khuyên nhủ mãi mới quay sang bảo bà hàng :

- Ủ, thôi thì cũng được !

Tức thì mẹ con bà chủ quán vào nhà trong dồn vét đủ số bạc 10 nén trao cho Tú Xuất để lấy cặp vịt. Hai

người nhận bạc xong, ra đi còn thở dài ra vẻ tiếc rẻ, và dặn đi dặn lại :

- Phải nhớ cho nó ăn vừng chớ còn ăn cơm là không thể được đâu !

Hai mẹ con bà chủ quán mừng quýnh, tiễn khách ra đi, rồi quay vào với nụ cười hí hửng. Đêm đến rồi tiếp những đêm sau, giấc mộng “5 quả trứng” của mẹ con bà quán đã tan tành ra mây khói. Trong khi đó, đôi vịt thì chỉ ăn vừng và bị nhốt, thành thử cứ ồm tong đi rồi chưa đầy một tháng đã bị trúng gió chết lẫn ra cả.

Nhưng trách ai đây ? Thói đời hễ “tham thì thâm”, nên dễ mắc lừa phường “ôn dịch” như Ba Giai, Tú Xuất.

19. LỘT ÁO GẤM QUAN HÀN

Hai người đang đi, bỗng Ba Giai chỉ tay về phía một người từ xa đang ngược chiều lại :

- Bác có thấy cái lão đang đi đằng kia không ? Lão Hàn Tường ở Vụ Bản đấy. Lão khét tiếng nịnh nọt bọn to đầu ở thành Nam đấy. Lần này lên Hà Nội, lão đang tính làm ăn chuyện gì đây. Phải lột cái áo gấm của lão đang mặc, và bắt lão phải quay về. Không có áo gấm làm sao đi vào các cửa quan trên được. Nói xong, Ba Giai khoan thai đi trước, bảo Tú Xuất cởi ngay áo dài bỏ vào đây, lễ phép đi theo sau. Vừa giáp mặt Hàn Tường, Ba Giai tỏ ra mừng rỡ rít rít :

- Dạ bẩm quan lớn. Quan lớn mới về Hà Nội chơi ạ !

Hàn Tường nhìn kỹ chàng trai vẫn không sao nhận ra được.

- Cậu... cậu... là ai nhỉ ?

- Dạ quan lớn quên con à ? Con là ấm Cả, con cụ nghè Năng Tĩnh ở thành Nam. Quan lớn đã có dịp đến chơi với thầy con.

Hàn Tường à một tiếng rõ to, hể hả.

- À ! Phải, phải. Tôi nhớ ra rồi. Thế ra cậu lại ở trên này hả ?

- Dạ, thầy con cho lên để làm quen với sĩ tử ở Hà thành để lo việc thi cử. May quá, tiện cụ lên đây, kính xin mời cụ nghỉ chân với con một lát.

Ba Giai hết sức chèo kéo, mời Hàn Tường vào một quán rượu bên đường. Anh quát bảo Tú Xuất :

- Tiểu đồng vào bảo chủ quán dọn rượu cho nhanh, mang cả thau nước, khăn ra đây cho quan lớn dùng.

Anh nói với Hàn Tường :

- Xin quan lớn cho phép con được thay mặt thầy con tiếp quan lớn. Thầy con nhắc đến quan lớn luôn, và dặn con nếu gặp được quan lớn phải biết giữ cho phải đạo cháu con ở trong nhà. Bẩm quan lớn cứ yên tâm, con ở đây đã lâu, các hàng quán đều quen, họ cũng biết tiếp đãi đúng phép tắc.

Hàn Tường nở nang mặt mày. Chân ướt chân ráo về Hà Nội đang tính đi kiếm người quen, thì lại gặp ngay

anh chàng thư sinh lễ phép và rộng rãi này. Ông tự nhủ : gì thì chưa biết, chắc chắn là bữa rượu này mình không phải trả tiền, mà được chén no nê. Ấm Cả lại thông thạo phố phường, mai có thể nhờ nó được đôi việc.

Rượu thịt dọn ra, Hàn Tường và ấm Cả mềm môi, đưa cay hết gấp này đến gấp khác. Tú Xuất đóng vai tiểu đồng cũng rất khéo, chạy lên chạy xuống. Ba Giai bảo :

- Đây, mang xuống bảo thay bát nước dùng khác cho quan lớn... Bảo nhà hàng làm đúng như hôm nọ. Nhanh lên ! Quan lớn còn nhiều việc.

Không đầy vài phút, tiểu đồng đã mang bát nước dùng lên. Anh hấp tấp lại gần Hàn Tường đúng vào lúc lão đang quơ tay cầm chai rượu. Bát nước dùng bị chạm đổ tạt ướt áo lão từ vai xuống đến thân. Lão xuyt xoa giầy nầy. Ba Giai tái mặt quát :

- Cái thằng vô ý đến thế là cùng ! Tội mày đáng chết !

Anh vội vàng đứng dậy, vòng tay xin lỗi :

- Quan lớn đại xá cho. Con xin thất lễ.

Anh thúc giục chủ quán thay chiếu, đổi mâm khác và nài nỉ Hàn Tường cởi áo ngoài ra.

- Cầm ngay xuống, dùng khăn sạch đắp nước, lau nhẹ những chỗ này nhiều lần. Cẩn thận khéo sảy hoa gấm. Làm ngay rồi đưa lên đây cho quan lớn mặc. Về nhà tao sẽ coi tội cho mày.

Hàn Tường thấy vẻ sợ hãi của Ba Giai, cũng có phần nguôi nguôi.

- Thôi đừng mắng hấn nữa. Cũng may nước dùng không loang ra nhiều lắm.

Tú Xuất cung kính cầm lấy cái áo, đi vào nhà sau. Ba Giai rót rượu mời Hàn Tường.

- Xin quan lớn bằng lòng cho. Con thật ân hận.

Hàn Tường ra bộ dễ dãi :

- Cậu bình tâm, khoan thứ cho nó. Kể ra lúc này tôi cũng vô tình không biết hấn đến gần.

Hai người cứ chén tạc chén thù, không khí trở lại bình thường. Chủ quán bưng ra thêm mấy đĩa nhắm. Ba Giai bỗng làm như sốt ruột.

Quái, cái thằng sao chỉ gột có một tí mà nó làm lâu thế. Xin quan lớn cứ nâng chén đi cho. Con phải vào xem tình hình thế nào.

Không đợi trả lời, Ba Giai đi thẳng vào trong và... mất hút luôn. Hàn Tường uống hết ba chén rồi mà chẳng thấy hai thầy trò cậu ấm Cả. Lão rối rít gọi chủ quán.

- Này, thầy trò cậu ấm Cả ngồi với tôi ở đây đi đâu rồi ?

Chủ quán ngớ người ra.

- Bẩm, cụ sai họ ra làm gì ở phía sau kia mà !

- Sao mãi không thấy lên ?

- Dạ thưa tôi cũng không rõ.

Chủ quán gọi vợ.

- Bà mày thấy hai cậu đi với quan làm gì trong ấy mà lâu thế ?

Bà vợ đáp :

- Họ bảo nước trong bể nước nhà mình không được sạch, phải đưa áo về nhà giặt. Họ ra phía cổng sau từ nãy.

Hàn Tường ngã ngửa người :

- Thế hai bác có biết nhà họ đâu không ? Cái cậu chủ là con nghề Năng Tĩnh đấy. Họ vẫn ăn ở đây nhiều lần ?

Chủ quán lắc đầu :

- Thưa quan lớn, không phải đâu ạ ! Họ chưa đến đây bao giờ cả. Chúng tôi lại tưởng họ là người nhà của quan lớn.

Bà chủ quán chen vào :

- Cái cậu đi sau có dặn tôi là cứ để quan lớn xoi nốt và quan lớn sẽ tính toán chu đáo.

Hàn Tường giật nảy người lên, đập tay xuống chiếu :

- Thôi thế thì tôi bị chúng nó lừa rồi. Mất cả áo gấm, lại phải cung phụng cho chúng một bữa ăn. Bây giờ lấy áo đâu mà lo việc hở trời. Ông có biết chúng nó ở đâu, mách giùm cho tôi với.

Chủ quán hỏi lại :

- Nếu là cậu ấm nhà quan nghề thành Nam, thì quan lớn cứ về đó mà hỏi, chứ ngại gì ạ ?

- Nói thế thì tôi biết thế, chứ chắc gì nó là con quan nghèo. Có khổ cho tôi không !

Lão cay đắng móc hầu bao, trả tiền cơm rượu, rồi chân thấp chân cao ra phố, hỏi đường thuê xe về Nam Định.

20. CHÍN CON TRÂU THẬT HÓA RA TRÂU SÀNH

Lúc ở Hàn Kinh đi ra, Tú Xuất để ý quan sát thấy phía ngoài cổng có cái chuồng thật lớn, trong nhốt 9 con trâu lớn, bé tất cả, nên về bàn với bọn đàn em dắt trộm.

Tên được giao phó cho thi hành việc này ở Tuần Đoàn, một tên đầu trộm đuôi cướp khét tiếng vùng Hà Đông.

Tuần Đoàn dùng bả chó giết chết bầy chó nhà Hàn Kinh, rồi đêm sau dùng thuốc mê đánh bọn gia nhân, lừa bầy trâu ra Hà Nội bán cho lò thịt, để cùng đồng bọn chia chác nhau tiêu xài.

Tưởng chuyện êm xuôi, nào ngờ trong làng có người biết được Tuần Đoàn, đến mách cho Hàn Kinh. Kinh liền lên tỉnh, trình sở mật thám Hà Nội để nhờ bắt thủ phạm lúc đó đang sống ở phố Hàng Bột.

Đoàn biết lộ chuyện, toan bỏ Hà Nội trốn lên miền ngược, nhưng Ba Giai, Tú Xuất lại mớm kế cho y đối

phó bằng cách đi mua chín con trâu sành về để trên bàn ở nhà trong, rồi ghé tai bảo nhỏ đàn em như thế, như thế...

Tuần Đoàn nghe theo lời chỉ dẫn của Ba Giai, Tú Xuất.

Một hôm, vừa lúc tảng sáng, bọn mật thám đến bao nhà Tuần Đoàn. Anh ta cứ thản nhiên bước ra. Tên chánh mật thám bắt gặp, chặn lại hỏi :

- Có phải mày tên là Tuần Đoàn không ?
- Dạ bẩm quan lớn, phải.
- Phải mày lấy trộm con trâu nhà Hàn Kinh không ?
- Dạ bẩm quan lớn có, chính con !
- Thế trâu mày để đâu ?
- Dạ, định đem bán, nhưng hiện còn trong nhà kia !

Nghe Tuần Đoàn nói, tên chánh mật thám nắm chắc cổ tay y lôi vào nhà, theo sau còn có mấy tên nhân viên. Khi vào đến nhà, tên chánh mật thám hất hàm hỏi :

- Trâu, mày nhốt ở đâu ?

Vừa nói, Tuần Đoàn vừa lấy tay vén màn che, chỉ vào bàn phía trong. Tên chánh mật thám thấy chín con trâu sành, cả giận, tát cho Tuần Đoàn một cái, và chửi thề :

- Đ.m, trâu này mà mày cũng lấy của nó, được bao nhiêu tiền để cho nó đi thừa kiện.

Nói rồi, y ra lệnh cho nhân viên đem chín con trâu về sở, và tha cho Tuấn Đoàn sau một tràng cảnh cáo :

- Tao tưởng trâu nào chớ trâu này... Lần sau mày đừng làm thế này, để tao phải mất công mất việc !

Thế là Tuấn Đoàn chỉ bị một cái tát, mà lão Hàn Kính kia thì bị tên chánh mật thám nộ nổi nóng gọi lên, trả số trâu bằng sành và rầy cho một trận, vì lẽ chỉ có thế mà cũng thua kiện tới sở mật thám.

Thật nghĩ cay cho Hàn Kính đã mất toi chín con trâu đáng giá bạc vạn, biết rõ thủ phạm mà đành đổi lấy mấy con trâu bằng sành, tức ơi là tức !

21. LỘT KHĂN, LẤY GIÀY CỤ LỚN

Ba Giai và Tú Xuất đang đi dạo quanh bờ hồ Hoàn Kiếm thì gặp một cụ lớn, dáng đi bệ vệ, khăn lượt áo the, quần lụa trắng, chân đi giày Ký Long, tay cầm ô, ngực đeo bài ngà, trông thật uy nghi. Cụ lớn bước khoan thai, lại không có lính theo hầu.

Ba Giai bảo bạn :

- Đố đê lột được khăn và giày của lão ta đấy.

Tú Xuất mỉm cười :

- Chẳng khó gì. Có điều huynh phải chịu khó một tí. Huynh hãy làm thế này... thế này nhé !

Hai người tiến sát đến bên ông quan nọ. Bất ngờ, Tú Xuất giật cái khăn đội đầu của quan, vút lên ngọn cây bên đường, rồi ù té chạy. Cụ lớn nhìn cái khăn mắc vào nhánh cây thì tức giận điên ruột và hét lên, nhưng thủ phạm đã biến mất. Cụ lớn loay hoay mãi mà không tài nào lấy cái khăn xuống được. Chung quanh chẳng có cái que, cái gậy gì để khều, còn leo lên cây thì với cái bộ bài ngà, áo gấm này trông còn ra thể thống gì nữa.

Ba Giai bước tới gần, ra điều ái ngại :

- Cái thằng thật là đểu cáng ! Bấm cụ lớn... để tôi xin giúp cho. Xin cụ lớn cứ ngồi trên vai, tôi công kênh lên, cụ đưa tay với lấy. Cụ lớn mừng như được thăng cấp, gật đầu.

- À... à, anh tốt lắm ! Anh cố giúp ta, rồi ta sẽ trọng thưởng. Về dinh, ta sẽ sai lính đi lùng cái thằng mất dạy ấy mà trị cho nó biết tay.

Cụ lớn ngồi trên vai, Ba Giai khom khom bước tới gốc cây. Ác thay, cụ lớn đã cố rướn cái ô lên mà vẫn chưa với tới chiếc khăn lượt.

Ba Giai nói với lên :

- Xin cụ cứ đứng lên vai con cũng được.

Cụ Thượng hai tay vịn lấy thân cây, đứng hẳn lên vai chàng trai. Ba Giai vội kêu lên :

- Ối... Ối... đau quá ! Cự bỏ giày ra, kéo cái đế giày cứng làm suốt vai con mắt. Cái áo của con cũng đã cũ rồi, không khéo nó lại rách thì khốn. Xin cụ thương cho, hay là cụ tháo giày ra.

Cụ lớn nghe hợp lý, vội vàng tháo giày vứt xuống. Lúc này, cụ đứng vững vàng trên vai Ba Giai, rồi giơ cao chiếc ô...

Ba Giai từ dưới nói với lên :

- Cụ cứ đập một cái thật mạnh, trúng vào cái khăn là nó rớt ngay xuống đất thôi.

Cụ lớn làm đúng như lời bày vẽ. Chiếc khăn rơi xuống đất. Vào lúc ấy, thì Tú Xuất từ đâu bỗng quay lại, nhặt luôn cả khăn lẫn giày, rồi chạy vụt đi. Ba Giai vờ cuống quýt kêu ầm lên :

- Bẩm cụ, cái thằng kia nó lấy mất cả khăn lẫn giày rồi. Cụ để con đuổi theo nó. Thằng láo quá !

Vừa dứt câu, Ba Giai lắc mạnh vai, hất cụ lớn ngã sòng xoài, rồi vùng chạy. Đang đứng trên vai, bị rơi xuống đất như trời giáng, cụ lớn nằm quay trên bãi cỏ, áo quần lấm lem. Cả cái bài ngà cũng đứt văng ra một bên. Mãi một lúc sau cụ lớn mới lóp ngóp bò dậy, đầu không còn khăn, chân không còn giày, thất thểu tìm đường về dinh, vừa cay cú, vừa tiếc của.

22. VÉN VÁY QUAN BÀ

Mưa xuân lâm thâm, đường lầy lếp nha lếp nhép những bùn. Một bà quan hôm ấy không biết vì vội vàng thế nào không kiếm được xe kéo đành phải cuốc bộ. Quan bà ăn mặc diêm dúa, váy lĩnh, áo gấm thanh thiên, thiêu phượng, đầu đội nói quai thao, chân đi hài thêu kim tuyến. Bà bước đi uốn éo, vung vẩy.

Thấy vậy, Tú Xuất nảy ý bốn cột, nói với Ba Giai :

- Đệ đồ huynh vén váy bà quan kia ngay giữa phố này được.

Ba Giai lắc đầu :

- Chịu !

Tú Xuất cười, bỏ Ba Giai vượt lên trước gần sát bên bà quan nọ, thì trượt chân ngã đánh oạch một cái. Bùn non tung tóe cả lên bắn vào váy, vào hài của bà quan. Anh vội vàng chạy lại, miệng rối rít “Lạy bà lớn, lạy bà lớn, xin lỗi bà !” Tay cầm khăn, tay cầm lấy váy của bà ta Tú Xuất vén ngược lên mà chùi lia lịa.

Bà lớn ngượng, mặt chín lên như quả gấc, cố sức đẩy gấu váy xuống.

- Thôi thôi !

Tú Xuất vẫn không tha. Anh cứ thản nhiên :

- Bấm bà, bùn nó bắn lên tận trên này ạ...

23. CUỘC ĐẤU KHẨU VỚI BÀ CẢ NGƯU

Đang nhậu nhẹt, chén chú chén anh, chuyện nổ như ngô rang, sau một vụ đánh quả thắng lợi, thì có một lũ ăn mày cúi đến ngựa tay xin tiền. Tú Xuất cao hứng lấy tiền ra, quăng cho mỗi tên một đồng tiền kẽm và bảo :

- Chúng tao hết tiền rồi, chúng bay có đổi thì sang nhà bà cả Ngưu ở trước cửa kia mà xin, nhà bán hàng xén, trước có lồng chim cu ấy; nhà bà hôm qua vừa có đám ông cụ, chắc chắn đồ ăn đồ uống còn dư nhiều đó.

Bọn ăn xin cảm ơn, quay ra, rủ nhau sang nhà bà Cả Ngưu :

- Lạy ông lạy bà, chúng con tàn tật nghèo khổ, xin ông bà cho bữa ăn, lạy ông, lạy bà làm phúc cho...

Bà Cả Ngưu vốn tay chưa ngoa đánh đá, lại đang lúc bận bán hàng, nên xua tay bảo :

- Đi đi, lúc người ta đang mắc bận buôn bán !

- Lạy ông, lạy bà làm phúc. Hôm qua ông bà làm đám ông cụ, còn đồ ăn thừa cho chúng con một bữa.

Mụ Cả nghe nói điên tiết lên, quát :

- Ai bảo các người thế ? Bố người ta còn sống mà dám sá gì ? Tiên sư cha đứa nào ác khẩu như vậy, trù

ém người ta hờ ? Đi đi ! không bà lại tể cho một trận bây giờ !

- Không cho thì thôi, chớ bà xua đuổi cái gì. Một tên trong lũ ăn mày nói.

Một tên khác thêm vào :

- Bộ dễ tể lắm sao ? Muốn tể, bọn này cũng tể lại cho biết ...đ.m... làm tâng; người ta có hăm hiu, tàn tật mới phải nông nổi này, chứ cũng như nó thì đái vào !

Mụ Cả bị chọc tức, lồng lên :

- Đi đi ! Chỗ người ta bán hàng, cha tiên nhân năm đời thằng nào, con nào đi xúi chúng bây lại đây, bảo nhà bà có đám bà đập cả cái váy nâu vào mặt cho bây giờ, tiên nhân năm đời, mười đời nhà đứa nào...

Bọn ăn mày cùi lững thững kéo nhau đi.

Tú Xuất đang ngà ngà say, nghe mụ Cả chửi tiếng được tiếng mất, chạy ra lấy tay xỉa xói :

- Này tôi bảo bọn nó, nhà bà hôm qua còn nhiều thức ăn lắm, bọn nó nghe nhầm là có đám, bọn nó dúi cùi, bà không cho thì thôi, chớ chửi rửa cái gì, lại định đập váy nâu lên mặt ai ? Tôi đây nè, tôi xúi bọn nó đấy, bà giỏi thì đem váy nâu đây.

Mụ Cả từ trước đến nay, không ai dám động đến nay bị Tú Xuất xỉ vả như vậy, tức thì giận lồng lên, nhưng không dám qua, chỉ đứng trước cửa hàng mà chõ miệng sang chửi rất thô tục, không còn thiếu một tiếng “mất vệ sinh” nào mà mụ không dùng đến.

Hàng phố thấy vậy, đổ ra xem đông như kiến. Tú Xuất đáp lại cũng không kém, một lúc quay vào nhậu. Chừng có khách đến mua hàng, mẹ mới thôi chửi, quay vào, thì Tú Xuất lại chạy ra :

- Cha tiên sư tam tứ đại nhà cái bà mất dạy kia, sao không chửi nữa đi...

Mẹ Cả lại điên lên, quay ra tiếp tục một thôi, một hồi nữa. Tú Xuất lại quay vào, rồi cứ mỗi lần thấy mẹ đi vào để sắp sửa bán, lại chạy ra trêu nữa. Cứ thế, mẹ Cả lại lồng lên.

Tấn kịch kéo dài mãi đến tối. Sáng mai ra, mẹ Cả vừa dọn hàng xong, Tú Xuất lại đứng ra, chống nạnh hai tay lên tiếng :

- Cái bà “La sát” hôm qua đâu rồi, nó câm phải không ?

Mẹ Cả lại tức lên, sẵn sỏ với tư thế mồm năm miệng mười, sau một đêm nghỉ lấy sức.

- Tổ sư mày, mày bảo mẹ mày là con “La sát” hay mày bảo ai vậy ?

Thế là mẹ Cả lại kéo ra từng tràng những tiếng hò ông, hò cha hết sức thô tục. Hàng phố lại xem đông như kiến. Chừng thấy mẹ Cả thở không ra hơi, Tú Xuất lại đi ra chộc tức, làm cho mẹ Cả hết buổi chẳng mua bán được gì. Đã tới lúc quá mệt, và biết bị Tú Xuất chộc phá để không cho buôn bán, nên bà Cả đành ngậm tăm luôn. Còn hàng phố thì xôn xao bình phẩm...

24. CHƠI DAO MÃI PHẢI CÓ NGÀY ĐÚT TAY

Thời gian ấy là khoảng giữa mùa đông âm lịch, tiết trời lạnh lẽo, Tú Xuất sau trận thắng bà Cả Ngưu, liền rủ Ba Giai đi xuống Nam Định.

Đêm đến hai người rủ nhau đi vào “xóm chị em”.

Khi lách vào một ngõ hẻm, tới một căn nhà, bỗng thấy một em trẻ tuổi và nhan sắc ra đon đả chào mời. Hai chàng đi vào, mỗi chàng một em.

Đèn trong nhà bỗng tắt. Hai chàng hỏi lý do, thì có tiếng người đàn bà đáp :

- Mấy em mới ở quê ra, còn mắc cỡ... hai quan châm chước cho.

Hai chàng tưởng hai em còn xấu hổ và bỡ ngỡ chưa quen, liền cởi quần áo ra, gối lên đầu nằm, rồi giục hai em...

Vừa lúc ấy, đèn bật sáng, tức thì, sáu bảy em khác túa ra một lượt, sấn lại đè nghiêng hai chàng đang trần như nhộng xuống, em đè đầu, em giữ tay, giữ chân. Một em khác ra lệnh :

- Chúng bay làm lông chúng nó đi !

Hai chàng nhìn ra em cầm đèn ấy không ai khác hơn là cô Yến ngày xưa, nhưng đã muộn rồi, mà có muốn giãy giụa, kêu la cũng không được. Tội nghiệp hai chàng bị làm râu, làm lông, có lúc đau quá, chết ngất cả người đi.

Chưa hết. Một lúc sau lại có lệnh truyền :

- Xong chưa ?
- Dạ, còn chút nữa.
- Thôi được, lấy thau nước lên đây.

Một em chạy đi đem nước đến.

- Tắm sạch các quan anh đi !

Tức thì mấy em xúm lại, lấy những giẻ dơ nhúng vào nước mà tắm lên thân thể hai chàng. Đã đau, hai chàng lại bị lạnh thấm vào làm tê tái cả người, nhưng chỉ còn nước ú ớ và cựa quậy một cách tuyệt vọng.

Đùa phá đã đời rồi, các em xúm lại khiêng hai chàng ra ngoài đường cái, bỏ xuống, và quăng theo hai gói quần áo. Hai chàng hồi lâu mới lóp ngóp dậy được, mặc quần áo lại, vừa mặc vừa chửi thề ồm tỏi.

- Thù này chúng ông không trả được, thì không nhắm mắt !

Khi xem lại túi, chẳng còn xu nào. Hai chàng đi được một quãng, bị đau quá nên vừa đi vừa té bên này, ngã bên kia.

Đêm mùa đông, với cái lạnh ở đất Bắc, Ba Giai càng thấm thía, cần nhân bảo Tú Xuất :

- Sự thể như thế này chỉ do hiền đệ mà ra cả !...

Tú Xuất mếu máo nói :

- Thôi, hãy thứ lỗi cho. Ở đời có ai mà học được chữ “ngờ” ?...

Đêm ấy hai chàng bỏ về đến nhà trọ, phải nấu nước nóng lên tắm gội và thay quần áo.

Họ định về Hà Nội, nhưng chẳng còn xu nào, vì bị “các em” dốc túi hết, thành ra phải năn nỉ hết hơi, nhà trọ mới cho khất, và đi cầm đồ cho cặp áo the để làm tiền lộ phí ra về.

25. NHỮNG NGÀY CUỐI CÙNG CỦA BA GIAI VÀ TÚ XUẤT

Về đến Hà Nội, Ba Giai, Tú Xuất cùng ngã bệnh, phải thuốc thang, chữa chạy đến gần tháng mới đỡ.

Hết bệnh rồi, Ba Giai, Tú Xuất sai đàn em đi tìm Tuần Đoàn tới để xúi anh chàng này đem thủ hạ đi trả mối thù ở Nam Định vẫn đang còn là vết thương chưa kín miệng trong lòng hai người.

Nhưng “mưu sự tại nhân, thành sự tại thiên”, Ba Giai, Tú Xuất không thể thực hiện được ý đồ, vì Tuần Đoàn, sau vụ ăn cướp nhà cai tổng Chính ở Hà Đông, bị quan binh truy nã rất ngặt, phải trốn đi và có tin hình như hẩn chạy xuống miền duyên hải, nhập vào bọn thổ

phủ Tàu ô ở đây. Như vậy là ý đồ phục thù bị gây đổ, nếu không có người như Tuấn Đoàn đứng ra thực hiện.

Đã thế, câu chuyện hai chàng bị chơi xỏ ở “xóm chị em” tại Nam Định cho một phen “thập tử nhất sinh” lại cứ mỗi ngày một vỡ lở thêm và lan truyền đi mãi, rồi khi lan rộng ra ở Hà Nội. Người ta lại dậm thêm mắm muối làm cho câu chuyện ly kỳ thêm, khiến hai chàng hễ bước ra ngoài là bị người đời thì thảo, chỉ trỏ.

Cầm hận và xấu hổ quá, cả hai bàn nhau bỏ đất Hà Nội, đi nơi khác kiếm sống, còn việc trả thù kia, đành để “hạ hồi phân giải”.

Đi thì dễ rồi, nhưng phải có tiền mới được, và đó mới là một câu chuyện khó. Hai chàng suy nghĩ mãi. Nhân nghe có một tên đàn em nói ở phủ Hoài Đức hiện có sòng bạc “xóc đĩa” lớn lắm, hai chàng liền tụ tập mấy tay đàn em lại, kéo tới tham gia, định vét một mẻ rồi chuồn luôn. Tú Xuất bảo các đàn em trong túi còn bao nhiêu đem gom lại đưa chàng, rồi kéo một toán đi. Tú Xuất ăn mặc rất chững chạc, theo sau có kẻ xách điếu, người bưng tráp và tự xưng là cậu ấm, con cụ án sát ở hàng Đồng, Hà Nội. Mấy tay chứa bạc tưởng thực, mời chàng lên sập cao, ngồi xem cuộc đồ đen lớn nhỏ.

Cậu ấm ngồi xem, rồi sau một tuần trà Tàu, thì cũng nhập cuộc. Cậu đặt thật lớn, có cả mấy trăm. Nhưng tên ngồi cái chưa kịp mở bát thì thành linh có toán lính lệ và quan phủ đeo thẻ bài, cầm roi cặc bò, tiến sát ngay đến cửa. Thôi rồi, sòng bạc bị lộ, quan quân đã kéo đến vây, thế là cả lũ không còn hồn vía,

mạnh ai nấy chạy để tháo thân cho lẹ, bất kể số tiền bạc đã đặt và đang nằm ngổn ngang trên chiếu.

Thấy sòng bạc tán loạn như đàn ong vỡ tổ, quan phủ hét lính lệ :

- Bắt lấy tên chủ nhà và thu lấy tang vật cho ta !...

Vậy là đám lính tràn vào, cứ theo lệnh quan mà làm. Tên chủ sòng chạy thoát, nhưng vợ y bị lột tay lính lệ. Quan sai trói nghiêng lại dẫn đi, thị kêu khóc lay lục xin hiến một khoảng tiền chuộc để quan làm phúc thứ tội lỗi cho. Quan phủ trước còn lên mặt thanh liêm không nhận, sau thấy mẹ chồng già nua sụp lạy kêu van, quan mới lên mặt đạo đức, đồng đặc truyền lệnh :

- Nhà mày làm việc phi pháp, lần này tao rộng lượng, thấy bà lão già nua mà tha cho, cấm chỉ không còn được thế nữa, nghe chưa ?

- Dạ, bẩm quan lớn, chúng con đã biết tội, biết lỗi.

Quan phủ nhận tiền, rồi hét bọn lính lệ thu nhặt lấy tang chứng và tiền bạc còn lại trên chiếu, để đưa về phủ.

Chùng quan phủ ra khỏi làng, các viên chức trong xã mới hay, họ bảo nhau :

- Sao quan về bắt sòng bạc mà không đem lính cơ, lại chỉ toàn lính lệ ?...

- Có phải quan không ? Hay là có kẻ giả mạo, rồi trong lúc các tay chơi bị “thần hồn nát thần tính” mà không phân biệt được thật hay là giả.

Sáng sau, viên lý trưởng lên phủ, xin vào gặp quan để mật trình sự thể. Tới giờ phút này mới rõ sự tình thực hư.

Chuyện đổ vỡ ra, mãi mấy tuần sau, người ta mới hay câu ám tự xưng là con quan án sát ở hàng Đồng không ai khác hơn là Tú Xuất, còn quan phủ nọ đích thị là Ba Giai. Nhưng lúc biết ra, thì mọi sự đã rồi, mà há miệng mắc quai, nên số nạn nhân chỉ còn chửi bới và trách cứ lẫn nhau là ngu dốt, là thiếu can đảm, thiếu bình tĩnh, đến nỗi để “trông gà hóa cuốc” mới bị cảnh lừa bịp như vậy.

Vớ được số tiền to lớn ấy, Ba Giai và Tú Xuất cùng đám đàn em về Hà Nội uống rượu ăn mừng và đồng thời để tạm từ giã nhau. Hai chàng hứa hẹn trong vòng vài năm sẽ trở lại Hà thành để trả cái thù “không đội trời chung” ở Nam Định, bằng không thì thác xuống âm phủ không yên.

Nhưng rồi từ đó trở đi, không ai còn biết tung tích hai chàng đâu nữa. Với Ba Giai thì có người nói chàng bỏ đi tu, có người lại bảo chàng lên thượng du tìm chỗ dạy học, rồi sớm lìa đời ở giữa chốn ma thiêng nước độc, và cũng là kết quả của những năm tháng chơi bời, nay đây mai đó.

Còn Tú Xuất thì nghe đâu lộn trở về Thanh Hóa, rồi làm tờ chiếu giả của triều đình nhà Nguyễn, mạo nhận là sứ thần sang “phong vương” cho vua nước Ai Lao. Việc bị bại lộ, Tú Xuất bị vua Ai Lao bắt giam, kết án tử hình.

Thật tiếc cho hai người có chút ít thông minh, xuất thân trong làng văn chương thi phú, bất mãn về con đường tiến thân, đâm ra ăn chơi, phá phách rồi trượt dài trên con đường trụy lạc, để lại cho đời một bài học phản diện đáng suy ngẫm.